

Số: ~~406~~/TB-VTCB

Cửa Ông, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**  
**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;  
Căn cứ Kế hoạch số 228/KH-VTCB ngày 13/02/2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc về việc tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2026.

Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc (Mã số doanh nghiệp 5701650781; Địa chỉ Trụ sở chính tại Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh. Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc thông báo và kính mời quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, như sau:

**1. Thời gian Đại hội**

- Thời gian: Bắt đầu từ 8 giờ 00 phút, Thứ Tư, ngày 22/4/2026.
- Giờ đón tiếp cổ đông dự họp: bắt đầu từ 7 giờ 30 phút, ngày 22/4/2026.

**2. Địa điểm Đại hội**

Hội trường Văn phòng Công ty - Trụ sở chính Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc - tại Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

**3. Nội dung, chương trình Đại hội**

- Có nội dung và chương trình chi tiết ĐHĐCD thường niên năm 2026 kèm theo thông báo mời dự họp này.

**4. Thành phần tham dự Đại hội**

- Tất cả các cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày đăng ký cuối cùng 26/3/2026. Cổ đông không thể tham dự họp Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự bằng văn bản theo mẫu của Công ty.

**5. Quy định mang mặc**

- Các đại biểu là Quân nhân mang mặc Quân phục thường dùng mùa hè.
- Đại biểu khác mang mặc trang trọng, lịch sự.
- Đại biểu Nữ mặc áo dài truyền thống Việt Nam.

*(Nội dung mang mặc nếu có thay đổi Công ty có thông báo sau)*

**6. Đăng ký tham dự Đại hội**

- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo và đạt kết quả tốt, đề nghị, Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự/Ủy quyền dự Đại hội (theo mẫu gửi kèm) tới Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

- Quý Cổ đông có thể xác nhận tham dự trực tiếp và nhận tài liệu Đại hội trong giờ hành chính tại trụ sở Công ty CP VT&CB than Đông Bắc từ 30/3/2026 đến 22/4/2026 hoặc bằng hình thức khác như gửi qua Bưu điện, Fax, Email.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề xuất nội dung vào chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên. Đề xuất trên phải bằng văn bản và gửi về Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (K2, Đ142, Luật DN). Mọi kiến nghị của Cổ đông (nếu có) về nội dung và chương trình họp, trong thời hạn trên của Cổ đông sẽ được Ban tổ chức Đại hội (Công ty) trả lời bằng văn bản chậm nhất trước ngày ĐHĐCĐ thường niên, nếu từ chối kiến nghị nêu rõ lý do (K3, Đ142, Luật DN).

- Trường hợp bất khả kháng, không gửi Giấy xác nhận dự họp, Hội đồng quản trị kính mong Cổ đông vẫn đến dự đầy đủ và đúng giờ.

- Các giấy tờ cần thiết khi quý Cổ đông đến đăng ký dự họp và đến họp theo **phụ lục số 1** (có phụ lục gửi kèm theo).

- Địa điểm làm các thủ tục đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ và ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ tại Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc - Văn phòng Công ty. Địa chỉ: Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh; Điện thoại: (0203) 3867139 (đề nghị liên hệ Phòng Tổ chức Lao động) hoặc liên hệ Ban tổ chức Đại hội qua số điện thoại 0903.451.228

### 7. Tài liệu Đại hội

- Công ty gửi thông báo mời họp Đại hội đến các quý cổ đông kèm theo bộ tài liệu văn kiện Đại hội bằng bản cứng, riêng báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán Công ty cho đăng tải trên trang điện tử Website của Công ty. (có bộ tài liệu văn kiện Đại hội kèm theo thông báo mời họp này). Đồng thời toàn bộ tài liệu văn kiện Đại hội và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 được Công ty đăng tải trên trang Website của Công ty. Quý cổ đông vui lòng tra cứu tài liệu, tải tài liệu và cập nhật các thông tin cần thiết khác về Đại hội trên trang Website của Công ty theo địa chỉ:

Đường dẫn: <http://www.vtcbdongbac.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>. (mục: quan hệ cổ đông/công bố thông tin)

- Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/3/2026./.

Trân trọng kính mời quý Cổ đông đến đăng ký và dự họp. *ca*  
Hân hạnh được đón tiếp!

#### Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGD;
- Các quý Cổ đông;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TCLĐ. B520. *ca*

#### Mọi giải đáp, xin liên hệ:

Ông: Nguyễn Giang Bàn, TP TCLĐ  
Đại diện ban tổ chức  
Điện thoại: (0203) 3867139  
Mobile: 0903.451.228

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Văn Thanh**

**NỘI DUNG**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc**  
*(Kèm theo Thông báo mời họp số: .../TB-VTCB ngày 30/3/2026*  
*của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc)*

**I. Thông qua Đại hội**

1. Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
2. Thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026.
4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.
5. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.
6. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.
7. Thông qua tờ trình chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025 và dự kiến phương án năm 2026.
8. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
9. Thông qua tờ trình kế hoạch đầu tư năm 2026.
10. Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
11. Thông qua tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.
12. Thông qua tờ trình ủy quyền việc chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty.
13. Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.
14. Thông qua tờ trình phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là SQ, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc.
15. Thông qua Nghị quyết, Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
16. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

**II. Biểu quyết tại Đại hội**

1. Biểu quyết thông qua tờ trình báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026.
2. Biểu quyết thông qua tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.
3. Biểu quyết thông qua tờ trình báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.
4. Biểu quyết thông qua tờ trình báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.
5. Biểu quyết thông qua tờ trình chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025 và dự kiến phương án năm 2026.
6. Biểu quyết thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

7. Biểu quyết thông qua tờ trình kế hoạch đầu tư năm 2026.
8. Biểu quyết thông qua tờ trình phương án lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
9. Biểu quyết thông qua tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.
10. Biểu quyết thông qua tờ trình ủy quyền việc chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty.
11. Biểu quyết thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.
12. Biểu quyết thông qua tờ trình phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là SQ, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc.
13. Thông qua Nghị quyết, biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

**BỘ TÀI LIỆU VĂN KIỆN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc**  
(Kèm theo Thông báo mời họp số TB-VTCB ngày 30/3/2026  
của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc)

1. Thông báo, giấy mời cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
2. Thông báo nhận tài liệu văn kiện Đại hội và hướng dẫn truy cập Website của Công ty để nghiên cứu, Download tài liệu Đại hội.
3. Giấy xác nhận tham dự Đại hội.
4. Giấy ủy quyền/nhận ủy quyền tham dự Đại hội. (dùng cho cổ đông là cá nhân)
5. Biên bản họp ủy quyền/nhận ủy quyền tham dự Đại hội (dùng cho cổ đông là cá nhân).
6. Giấy ủy quyền/nhận ủy quyền tham dự Đại hội. (dùng cho nhóm cổ đông)
7. Biên bản họp nhóm ủy quyền/nhận ủy quyền tham dự Đại hội, kèm theo danh sách (dùng cho nhóm cổ đông)
8. Các giấy tờ cần thiết tham dự Đại hội (có phụ lục số 1 kèm theo).
9. Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
10. Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
11. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026.
12. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.
13. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.
14. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.
15. Tờ trình thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026.
16. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.
17. Tờ trình thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.
18. Tờ trình thông qua báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.
19. Tờ trình thông qua chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025 và dự kiến phương án năm 2026.
20. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
21. Tờ trình thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026.

22. Tờ trình thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
23. Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.
24. Tờ trình thông qua ủy quyền việc chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty.
25. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.
26. Tờ trình thông qua phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là SQ, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc.
27. Thẻ biểu quyết tại Đại hội; Phiếu biểu quyết tại Đại hội.
28. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC

Số: ~~407~~/TB-VTCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 30 tháng 3 năm 2026

## THÔNG BÁO

V/v gửi, nhận và truy cập tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than ĐB;

Căn cứ Kế hoạch số 228/KH-VTCB ngày 13/02/2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;

Căn cứ Thông báo mời họp số ~~406~~/TB-VTCB ngày 30/3/2025 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc về việc mời tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Công ty thông báo đến quý cổ đông của Công ty về việc nhận tài liệu văn kiện Đại hội và cách tra cứu tài liệu văn kiện Đại hội trên trang điện tử Website của Công ty như sau:

Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc đã gửi thông báo, giấy mời đến các quý cổ đông của Công ty về dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Để giúp quý cổ đông có đủ tài liệu nghiên cứu trước Đại hội, Công ty gửi trực tiếp bằng văn bản cứng đến các quý cổ đông của Công ty, đồng thời Công ty đã đăng tải toàn bộ tài liệu văn kiện Đại hội trên trang điện tử Website của Công ty. Quý cổ đông vui lòng nghiên cứu xem tài liệu/tải toàn bộ tài liệu văn kiện Đại hội trên trang điện tử Website của Công ty theo địa chỉ sau:

+ Đường dẫn tài liệu văn kiện ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và chế biến than Đông Bắc trên trang điện tử Website: <http://www.vtcbdongbac.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>.

+ Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/3/2026 tại đường dẫn: <http://www.vtcbdongbac.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>

Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc mong nhận được sự quan tâm của các quý cổ đông. *Ca*

### Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGĐ;

- Các quý Cổ đông;

- Lưu: VT, TCLĐ. B520. ✓

### Mọi giải đáp, xin liên hệ:

Ông: Nguyễn Giang Bàn, TP TCLĐ

Đại diện ban tổ chức

Điện thoại: (0203) 3867139

Fax: (0203) 3865732

Mobile: 0903.451.228

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY XÁC NHẬN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc**

Kính gửi: Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc.

Họ tên cổ đông/Tổ chức:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

Mã cổ đông:.....

CMND/thẻ căn cước/Giấy CNĐKDN số:.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Theo thông báo của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Tôi/chúng tôi xin đăng ký tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc tổ chức vào ngày 22/4/2026.

Tôi/Chúng tôi xin đăng ký tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc, với số cổ phần biểu quyết/bỏ phiếu là:.....Cổ phần. Trong đó.

- Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần.

- Số cổ phần nhận ủy quyền:..... cổ phần.

*(Kèm theo Giấy ủy quyền/nhận ủy quyền và tương ứng với số cổ phần nhận ủy quyền trong trường hợp ủy quyền tham dự)*

Đề nghị Ban tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc xác nhận vào danh sách cổ đông/đại diện cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc./.

Trân trọng cảm ơn!

Cửa Ông, ngày ... tháng ... năm 2026

**CỔ ĐÔNG/TỔ CHỨC**

*(ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)*



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc**

*(Dùng cho cổ đông ủy quyền/nhận ủy quyền là cá nhân)*

Kính gửi: Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc.

**1. Bên ủy quyền.**

Họ tên cổ đông:.....

Mã cổ đông:.....

Số CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

Nay tôi ủy quyền cho Ông/Bà:

**2. Bên nhận ủy quyền.**

Ông/Bà:.....

Mã cổ đông:.....

Số CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền:.....cổ phần

Tổng số cổ phần có quyền dự Đại hội hợp lệ:.....cổ phần

**3. Nội dung ủy quyền.**

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc tổ chức vào ngày 22/4/2026 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại ĐHĐCĐ tương ứng với số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật v/v ủy quyền/nhận ủy quyền này và cam kết không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được tôi ủy quyền trên đây.

**Người ủy quyền**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Cửa Ông, ngày ... tháng ... năm 2026

**Người nhận ủy quyền**  
*(Ký và ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là tổ chức)*

Ghi chú: Mỗi cổ đ/c được ủy quyền 1 lần. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ỦY QUYỀN/NHẬN ỦY QUYỀN**

**Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**  
**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc**  
*(Dùng cho cổ đông ủy quyền/nhận ủy quyền là cá nhân)*

Hôm nay, vào hồi.....giờ.....phút, ngày...../...../2026, tại.....

Chúng tôi là cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc, hiện chúng tôi đang sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc, có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc. Thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại ĐHĐCĐ tương ứng với số cổ phần được sở hữu, có tên trong danh sách được gửi kèm theo Giấy ủy quyền này. Chúng tôi nhất trí ủy quyền/nhận ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc như sau:

**1. Bên ủy quyền.**

Họ tên cổ đông:.....

Mã cổ đông:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần

Nay tôi ủy quyền cho:

**2. Bên nhận ủy quyền.**

Ông/Bà:.....

Mã cổ đông:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền:..... cổ phần

Tổng số cổ phần có quyền dự Đại hội họp lệ:..... cổ phần

**3. Nội dung ủy quyền.**

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc tổ chức vào ngày 22/4/2026 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại ĐHĐCĐ tương ứng với số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty.

Ông/Bà..... có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy định tại Quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền/nhận ủy quyền này và cam kết không khiếu nại, không có ý kiến gì về kết quả biểu quyết và các nội dung khác về hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của người được chúng tôi ủy quyền trên đây.

Biên bản và giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tham dự ĐHĐCĐ nói trên.

Biên bản này được lập vào hồi.....giờ ..... phút, cùng ngày./.

*Cửa Ông, ngày.....tháng.....năm 2026*

**Bên ủy quyền**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*

**Bên nhận ủy quyền**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc**  
*(Dùng cho cổ đông ủy quyền/nhận ủy quyền theo nhóm)*

Kính gửi: Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc.

**1. Bên ủy quyền**

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc cùng nhau sở hữu:..... cổ phần, chiếm..... % trên tổng số cổ phiếu mà Công ty phát hành, có quyền biểu quyết/bỏ phiếu của Công ty, có tên trong danh sách được gửi kèm theo Giấy ủy quyền này, cùng nhất trí ủy quyền cho Ông/bà có tên dưới đây:

*(Có danh sách cổ đông ký tên ủy quyền/nhận ủy quyền kèm theo)*

**2. Bên nhận ủy quyền**

Ông/Bà:.....

CMND số:..... cấp ngày:..... tại:.....

Mã cổ đông số:.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền:..... cổ phần

Tổng số cổ phần có quyền dự Đại hội hợp lệ:..... cổ phần

**3. Nội dung ủy quyền.**

Bên nhận ủy quyền thay nhóm cổ đông ủy quyền chúng tôi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc tổ chức vào ngày 22/4/2026 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại ĐHĐCĐ liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật v/v ủy quyền/nhận ủy quyền này và cam kết không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được chúng tôi ủy quyền trên đây.

Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác, giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tham dự họp Đại hội đồng cổ đông nói trên.

Cửa Ông, ngày.....tháng.....năm 2026

**Người nhận ủy quyền**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Người đại diện nhóm ủy quyền**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN HỢP NHÓM ỦY QUYỀN/NHẬN ỦY QUYỀN**

**Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc**

*(Dùng cho cổ đông ủy quyền/nhận ủy quyền theo nhóm)*

Hôm nay, vào hồi.....giờ.....phút, ngày...../...../2026, tại.....

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc cùng nhau sở hữu:.....cổ phần, chiếm.....% trên tổng số cổ phần của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc, có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc. Thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại ĐHĐCĐ tương ứng với số cổ phần được sở hữu, có tên trong danh sách được gửi kèm theo Giấy ủy quyền này, cùng nhất trí ủy quyền:

*(Có danh sách cổ đông ký tên ủy quyền theo nhóm kèm theo)*

Do không thể tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc. Chúng tôi cùng nhau nhất trí ủy quyền cho:

Ông/Bà:.....

CMND số:.....cấp ngày:.....tại:.....

Mã cổ đông:.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền:.....cổ phần

Tổng số cổ phần có quyền dự Đại hội hợp lệ:.....cổ phần

- Được nhóm cổ đông ủy quyền thay chúng tôi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc tổ chức vào ngày 22/4/2026 và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 tương ứng số cổ phần được nhóm cổ đông ủy quyền (số cổ phần mà nhóm sở hữu vào ngày kết sổ theo quy định).

Ông/Bà.....có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy định tại Quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền/nhận ủy quyền này và cam kết không khiếu nại, không có ý kiến gì về kết quả biểu quyết và các nội dung khác về họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của người được chúng tôi ủy quyền trên đây.

Biên bản và giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tham dự ĐHĐCĐ nói trên.  
Biên bản này được lập vào hồi.....giờ ..... phút, cùng ngày./.

*Cửa Ông, ngày.....tháng.....năm 2026*

**Thư ký tổng hợp**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*

**Đại diện nhóm cổ đông UQ**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*

**Bên nhận ủy quyền**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*

**DANH SÁCH**

**Họp nhóm cổ đông ủy quyền/nhận ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ  
thường niên năm 2026 Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc**

*(Dùng cho cổ đông ủy quyền/nhận ủy quyền theo nhóm)*

*(Kèm theo Biên bản họp nhóm cổ đông ủy quyền UQ ngày...../...../2026)*

| STT         | Họ và tên | Số<br>CCCD/CMND/<br>HC/GĐKKD | Số cổ phần<br>nắm giữ | Tỷ lệ<br>% VĐL | Ký tên<br>UQ/nhận<br>UQ |
|-------------|-----------|------------------------------|-----------------------|----------------|-------------------------|
| 1           |           |                              |                       |                |                         |
| 2           |           |                              |                       |                |                         |
| 3           |           |                              |                       |                |                         |
| 4           |           |                              |                       |                |                         |
| 5           |           |                              |                       |                |                         |
| 6           |           |                              |                       |                |                         |
| 7           |           |                              |                       |                |                         |
| 8           |           |                              |                       |                |                         |
| 9           |           |                              |                       |                |                         |
| 10          |           |                              |                       |                |                         |
| 11          |           |                              |                       |                |                         |
| <b>Tổng</b> |           |                              |                       |                |                         |

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC**

Địa chỉ: Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: (0203) 3866268

Fax: (0203) 3865732

*Phụ lục 1*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÁC GIẤY TỜ CẦN CÓ KHI ĐẾN DỰ HỌP**

| TT | Nội dung                                       | Đến dự Đại hội cần mang theo |                     |
|----|--|------------------------------|---------------------|
|    |  | Cổ đông                      | Người được ủy quyền |
| 1  | Giấy mời họp/Giấy chứng nhận quyền tham dự họp | Bản chính                    | Bản chính           |
| 2  | Giấy ủy quyền                                  | Bản chính                    | Bản chính           |
| 3  | CCCD/Hộ chiếu của Cổ đông                      | Bản gốc và Photo             | Bản gốc và Photo    |
| 4  | CCCD/Hộ chiếu người được ủy quyền              | Bản gốc và Photo             | Bản gốc và Photo    |

  
**CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**  
**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc**  
 Ngày 22 tháng 4 năm 2026

| Thời gian  | Nội dung   | Người Thực hiện |
|--|--|-----------------|
| <b>I</b>   | <b>CÔNG TÁC TỔ CHỨC</b>  |                 |
| 7h30' - 8h00'  | - Đón tiếp khách mời, cổ đông, làm thủ tục đăng ký phát tài liệu và kiểm tra tư cách cổ đông.  | Ban tổ chức     |
| 8h00' - 8h20'  | - Ổn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.  | Đ/c Hưng        |
|  | - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.   | Đ/c Lan         |
|  | - Giới thiệu đoàn chủ tịch và mời đoàn chủ tịch lên làm việc.  | Đ/c Hưng        |
| <b>II</b>  | <b>ĐOÀN CHỦ TỊCH</b>   |                 |
| 8h20' - 9h30'  | - Giới thiệu Thư ký, Ban kiểm phiếu.<br>- Thông qua chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội.  | Đ/c Thanh       |
|  | - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026.<br>- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.   | Đ/c Mừng        |
|  | - Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.   | Đ/c Thanh       |
|  | - Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.   | TB<br>Kiểm soát |
|  | - Thông qua tờ trình kết quả hoạt động SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026.<br>- Thông qua tờ trình báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.<br>- Thông qua tờ trình kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.<br>- Thông qua tờ trình kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 | Đ/c Tiên        |
|  | - Thông qua tờ trình chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025 và dự kiến phương án năm 2026.   |                 |
|  | - Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026.<br>- Thông qua tờ trình kế hoạch đầu tư năm 2026.   |                 |
| - Thông qua tờ trình phương án lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.<br>- Thông qua tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.<br>- Thông qua tờ trình ủy quyền việc chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty. |  |                 |

| Thời gian       | Nội dung  | Người Thực hiện  |
|-----------------|---|------------------|
|                 | - Thông qua tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.<br>- Thông qua tờ trình phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là SQ, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc. |                  |
|                 | - Đoàn Chủ tịch gợi ý thảo luận. Đại hội thảo luận.   | Đ/c Thanh        |
|                 | - Kính mời lãnh đạo, chỉ huy Tổng công ty, đại diện chủ sở hữu của TCT Đông Bắc lên phát biểu.<br>- Đoàn Chủ tịch đáp từ.   | Đ/c Mừng         |
| 9h30' - 9h45'   | <b>Đại hội nghỉ giải lao</b>  | Đ/c Hưng         |
|                 | Đại hội tiếp tục thảo luận, kết luận thảo luận.   | Đ/c Thanh        |
| 9h45' - 11h10'  | - Hướng dẫn và tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội.  | TB<br>Kiểm phiếu |
|                 | - Công bố biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại đại hội.   |                  |
|                 | - Thông qua Dự thảo Nghị quyết; Biên bản Đại hội.   | Thư ký           |
| <b>III</b>      | <b>KẾT THÚC ĐẠI HỘI</b>   |                  |
| 11h10' - 11h15' | - Bế mạc Đại hội.<br>- Mời đại biểu và cổ đông dùng cơm.  | Đ/c Hưng         |

## BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc,

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**Điều 1. Mục đích**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc.

**Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ theo **Điều 19 - Điều lệ Công ty:**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời

gian 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số cổ phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 4. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Các cổ đông của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 26/3/2026) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông;

2. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền sau đây được gọi là “Đại biểu” khi vào dự Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội;

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;

4. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép

5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc không để chuông.

#### **Điều 5. Đoàn Chủ tịch**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch đoàn và là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng quản trị (HĐQT) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội;

b) Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **Điều 6. Thư ký Đại hội**

1. Thư ký của Đại hội là người do Chủ tọa giới thiệu; Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

## 2. Nhiệm vụ của Thư ký:

- a) Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);
- b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
- c) Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
- e) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

## **Điều 7. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu**

1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

### 2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc được tiến hành.

## **Điều 8. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội) và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

### 2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội và thông qua biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

## **Điều 9. Thảo luận tại Đại hội**

### 1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.
- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông phát biểu.
- Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.

- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.

- Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự.

- Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.

- Trong trường hợp cổ đông không có ý kiến trực tiếp, thì cổ đông có thể đăng ký ý kiến nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Thư ký;

- Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

## **2. Các đề xuất phải đảm bảo các điều kiện sau**

- Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 03 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.

- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.

- Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

## **3. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:**

- Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc trả lời trực tiếp bằng văn bản.

## **Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề**

### **1. Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng thẻ biểu quyết hoặc phiếu biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết được in màu **Hồng**, phiếu biểu quyết được in màu **Xanh**, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội. Trên thẻ và phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

### **2. Cách thức biểu quyết:**

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến” về các vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao thẻ biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết. Hoặc biểu quyết để “Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến” về thông qua các báo cáo, tờ trình trong Đại hội bằng cách bỏ phiếu biểu quyết theo mã phiếu đại biểu tương ứng của từng cổ đông.

- Khi giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành,

Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu thu phiếu và tổng hợp kết quả bằng biên bản theo mã phiếu đại biểu tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. Trường hợp biểu quyết theo hình thức bằng giờ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu/Ban kiểm tra tư cách đại biểu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến, Không hợp lệ.

- Thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết hợp lệ: là Thẻ và phiếu in sẵn theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty, Thẻ và phiếu không bị rách rời, không bị tẩy xóa, cạo và sửa chữa.

- Thẻ và phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Thẻ và phiếu không đúng theo quy định của Thẻ và phiếu hợp lệ.

### **3. Thẻ lệ biểu quyết**

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số cổ phần trở lên có quyền tham dự Đại hội.

#### **Điều 11. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

#### **Điều 12. Thi hành Quy chế**

Đại biểu dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và theo quy định của pháp luật.

Quy chế làm việc ĐHCĐ này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Chỉ đạo Đại hội;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Cổ đông/đại diện cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B12.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC

Số: BC-VTCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động SXKD năm 2025  
và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026**

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

## I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

### 1. Tình hình chung

Năm 2025, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Thường vụ, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Binh đoàn 19; sự giúp đỡ, phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị trong nội bộ Binh đoàn; cùng với sự ủng hộ của chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên hoạt động SXKD của Công ty cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức. Thời tiết diễn biến phức tạp, cực đoan, mưa nhiều gây ngập lụt ở nhiều khu vực, thị trường tiêu thụ hộ lẻ trầm lắng, sản lượng tiêu thụ than cho các nhà máy nhiệt điện Hải Phòng, Phả Lại, Thăng Long giảm khoảng 580.000 tấn so với hợp đồng đã ký ở đầu năm đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước những khó khăn, thách thức nêu trên Đảng ủy, HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, linh hoạt, triển khai đồng bộ, toàn diện các mặt công tác đồng thời đề ra nhiều chủ trương, giải pháp phù hợp, hiệu quả để lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, PX, đội SX, CNHP thực hiện nhiệm vụ. Cùng với đó là sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể cán bộ, công nhân viên, người lao động trong toàn Công ty.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty cơ bản ổn định, tình hình tài chính được giữ vững; các chỉ tiêu chủ yếu cơ bản hoàn thành kế hoạch năm; Đồng thời Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm nhiệm vụ Quân sự Quốc phòng đảm bảo an toàn về mọi mặt.

### 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025

| T | Các chỉ tiêu                      | ĐVT        | KH năm 2025    | TH năm 2025       | Tỷ lệ TH/KH % |
|---|-----------------------------------|------------|----------------|-------------------|---------------|
| 1 | Vốn điều lệ                       | Đồng       | 86.782.380.000 | 86.782.380.000    | 100,00        |
| 2 | Sản lượng than nhập               | Tấn        | 1.850.000      | 1.776.160,71      | 96,01         |
|   | - Than sạch (thành phẩm)          | Tấn        | 950.000        | 797.915,46        | 83,99         |
|   | - Than Nhập khẩu                  | Tấn        | 650.000        | 742.143,44        | 114,18        |
|   | - Than Nguyên khai                | Tấn        | 250.000        | 236.101,81        | 94,44         |
|   | <i>Trong đó: Than NK quy sạch</i> | <i>Tấn</i> | <i>216.600</i> | <i>205.392,07</i> | <i>94,83</i>  |

| T<br>T | Các chỉ tiêu                        | ĐVT     | KH năm 2025       | TH năm 2025       | Tỷ lệ<br>TH/KH<br>% |
|--------|-------------------------------------|---------|-------------------|-------------------|---------------------|
| 3      | Sản lượng than tiêu thụ             | Tấn     | 1.600.000         | 1.651.421,27      | 103,21              |
| 4      | Vận tải thủy                        | Tấn     | 7.390.000         | 6.832.965,65      | 92,46               |
| 5      | Tổng doanh thu                      | Đồng    | 4.302.302.660.000 | 4.704.910.432.787 | 109,36              |
| -      | Doanh thu than                      | Đồng    | 3.955.281.280.000 | 4.362.417.604.417 | 110,29              |
| +      | Doanh thu than SX                   | Đồng    | 3.955.281.280.000 | 3.796.678.965.937 | 95,99               |
| +      | Doanh thu than khác                 | Đồng    | 0                 | 565.738.638.480   | 0                   |
| -      | Doanh thu dịch vụ vận tải thủy      | Đồng    | 320.809.980.000   | 305.448.766.989   | 95,21               |
| -      | Doanh thu dịch vụ giao than         | Đồng    | 26.211.400.000    | 23.076.244.199    | 88,04               |
| -      | Doanh thu, thu nhập khác            | Đồng    | 0                 | 13.967.817.182    | 0                   |
| 6      | Lợi nhuận trước thuế                | Đồng    | 36.000.000.000    | 36.393.204.559    | 101,09              |
| 7      | Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp      | Đồng    | 7.200.000.000     | 8.655.788.893     | 120,22              |
| 8      | Lợi nhuận sau thuế                  | Đồng    | 28.800.000.000    | 27.737.415.666    | 96,31               |
| 9      | Lợi nhuận được phân chia            | Đồng    | 28.800.000.000    | 27.737.415.666    | 96,31               |
| 10     | Lợi nhuận năm trước chưa chia hết   | Đồng    | 0                 | 0                 |                     |
| 11     | Lợi nhuận phân chia năm nay (100%)  | Đồng    | 28.800.000.000    | 27.737.415.666    | 96,31               |
| 12     | Trích lập các quỹ tại DN (10%)      | Đồng    | 2.880.000.000     | 2.773.741.567     | 96,31               |
|        | - Quỹ khen thưởng                   | Đồng    | 720.000.000       | 693.435.392       | 96,31               |
|        | - Quỹ phúc lợi                      | Đồng    | 1.872.000.000     | 1.802.932.018     | 96,31               |
|        | - Quỹ thưởng người quản lý          | Đồng    | 288.000.000       | 277.374.157       | 96,31               |
| 13     | Lợi nhuận chia cổ tức (dự kiến) 90% | Đồng    | 25.920.000.000    | 24.963.674.099    | 96,31               |
|        | Chia cổ tức bằng tiền mặt (90%)     | Đồng    | 25.920.000.000    | 24.963.674.099    | 96,31               |
|        | Chia cổ tức bằng cổ phiếu           | Đồng    |                   |                   |                     |
| 14     | Tiền lương bình quân                | d/ng/th | 17.202.000        | 20.136.000        | 117,05              |

Nguồn: Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 đã được kiểm toán

+ Chỉ tiêu “Than nhập khẩu” tại mục 2 cột kế hoạch năm 2025 đang ghi 650.000 tấn thay đổi so với số liệu (900.000 tấn) và “Sản lượng than tiêu thụ” tại mục 3 cột kế hoạch năm 2025 đang ghi là 1.600.000 tấn thay đổi so với số liệu (2.100.000 tấn) mà HĐQT đã trình ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua, giảm khối lượng than nhập khẩu 250.000 tấn và khối lượng than tiêu thụ 500.000 tấn do TCT điều chỉnh tại văn bản số 11012/ĐB-KH ngày 30/12/2025.

+ Dự kiến năm 2026 có đoàn thanh kiểm tra, kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thanh kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2025 tại Công ty, do vậy kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 nếu có sự điều chỉnh sau kết luận, Ban Giám đốc sẽ báo cáo HĐQT và HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ trong phiên họp gần nhất.

## II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ NĂM 2025

### 1. Công tác kế hoạch, đầu tư

+ Công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh: Công ty đã bám sát các chỉ tiêu kế hoạch của cấp trên, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 sát với tình hình thực tế của Công ty theo từng giai đoạn. Làm tốt công tác tham mưu giúp cho

Đảng ủy, chỉ huy Công ty đề ra các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh hợp lý; đồng thời tích cực chủ động tìm các giải pháp đẩy mạnh công tác tiêu thụ than và kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy góp phần làm tăng doanh thu, năm 2025 Công ty cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch SXKD đề ra.

+ Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Công ty đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng các hạng mục thuộc dự án. Các dự án đầu tư của Công ty trong năm đều chấp hành đúng Luật đấu thầu, quy chế đầu tư XD/CB của Tổng công ty, thực hiện đúng tiến độ, tiết kiệm chi phí.

## **2. Công tác kỹ thuật sản xuất, an toàn**

+ Công tác kỹ thuật sản xuất: Công ty đã thực hiện nghiêm quy trình công nghệ, đồng thời tích cực nghiên cứu và hoàn thiện quy trình công nghệ sang tuyến, chế biến than phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị làm cơ sở xây dựng kế hoạch giá thành theo công đoạn sản xuất, Xây dựng và ban hành đầy đủ các văn bản quản lý về công tác môi trường, tổ chức thành lập ban chỉ đạo, đội phòng chống mưa bão, tìm kiếm cứu nạn, ứng phó sự cố môi trường theo chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng công ty. Thực hiện tốt công tác quản lý về số lượng, chất lượng sản phẩm giúp nâng cao hiệu quả trong SXKD. Làm tốt công tác phục vụ xác nhận khối lượng mỏ. Thực hiện mua vật tư phục vụ tốt cho công tác PCTT-TKCN năm 2025 với tổng giá trị: 803.406.600 đồng.

+ Công tác an toàn bảo hộ lao động: Công ty đã xây dựng và triển khai tốt kế hoạch bảo hộ lao động năm 2025, đồng thời xây dựng phương án PCCC và diễn tập các phương án PCCC theo quy định. Tổ chức Lễ phát động tháng hành động về AT-VSLĐ năm 2025 của Công ty đảm bảo theo đúng kế hoạch đề ra. Đã tổ chức cấp phát đầy đủ trang bị BHLĐ cho cán bộ, công nhân, người lao động trong công ty với tổng số tiền là: 918.745.350 đồng. Năm 2025 công ty đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất và an toàn giao thông, được Tổng công ty đánh giá và chấm điểm đơn vị an toàn xuất sắc.

## **3. Công tác tổ chức lao động tiền lương**

Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Xây dựng kế hoạch triển khai đề án: Xã hội học tập; chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài; đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao. Thường xuyên kiện toàn bộ máy tổ chức, bố trí sắp xếp lực lượng lao động tại các bộ phận phù hợp với tình hình nhiệm vụ của Công ty trong từng giai đoạn; thực hiện tốt công tác quản lý lao động và tiền lương, phân phối tiền lương, thu nhập đảm bảo đúng chế độ, đúng quy chế tiền lương, đúng nguyên tắc và quy định của cấp trên. Công tác tuyển dụng lao động được đảm bảo chặt chẽ, đúng nguyên tắc, công khai dân chủ, đảm bảo chất lượng lao động. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng bậc công nhân kỹ thuật, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo ổn định việc làm cho người lao động.

## **4. Công tác tài chính, kế toán**

Năm 2025, Công ty tổ chức SXKD có hiệu quả, vốn nhà nước được bảo toàn và phát triển, tình hình tài chính ổn định, chủ động cân đối nguồn vốn

phục vụ SXKD, đầu tư XDCCB và các hoạt động khác của đơn vị; không phát sinh nợ quá hạn và các khoản tồn đọng về tài chính; thường xuyên đôn đốc, thu hồi các khoản công nợ phải thu. Chuẩn bị nội dung, làm việc với đoàn Kiểm toán Nhà nước Chuyên ngành Ia; đoàn Kiểm toán độc lập và các đoàn kiểm toán nội bộ của Binh đoàn. Kết quả kiểm tra, tình hình tài chính của Công ty năm 2025 đảm bảo lành mạnh, quản lý và sử dụng vốn chặt chẽ có hiệu quả, chấp hành tốt các chế độ quản lý tài chính, Luật kế toán và Luật thống kê.

### **5. Công tác cơ điện, vận tải, vật tư**

Công tác cơ điện, vận tải, vật tư trong năm qua đã làm tốt công tác mua sắm vật tư, thiết bị phục vụ cho sản xuất đảm bảo theo đúng nguyên tắc, quy định của luật đấu thầu, quy định mua sắm của công ty, cung ứng kịp thời vật tư, nhiên liệu phục vụ cho sản xuất; làm tốt công tác kiểm tra, bảo dưỡng nâng cao hệ số kỹ thuật và hệ số sử dụng máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành phục vụ kịp thời cho công tác vận chuyển, chế biến và tiêu thụ than. Thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa trung đại tu máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, chế độ bảo dưỡng thường xuyên xe, máy.

Loại khỏi biên chế 08 xe ô tô Kamaz 6520; 03 máy xúc lật bánh lốp; 01 máy ủi bánh xích; 01 Ca nô đông bắc; 01 máy toàn đạc điện tử; 01 máy nghiền than 50 tấn/h.

### **6. Công tác đảng, công tác chính trị**

Tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Binh đoàn và Công ty. Phát động phong trào thi đua Quyết thắng, các đợt thi đua cao điểm “thần tốc- quyết thắng” chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam; “Phát cao cờ hồng tháng Tám - Thi đua 3 nhất” chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh Nước CHXHCN Việt Nam. Tổ chức thành công: Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030; Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày truyền thống Công ty và đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất, đảm bảo chu đáo, trang trọng, ý nghĩa, an toàn. Các Chi bộ trực thuộc và các tổ chức quần chúng tổ chức thành công Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027 và Đại hội các tổ chức quần chúng (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ) nhiệm kỳ 2025-2030. Tình hình an ninh chính trị, bảo vệ nội bộ được giữ vững; đời sống, thu nhập của cán bộ, công nhân, người lao động không ngừng được cải thiện, tư tưởng ổn định, phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của cấp ủy và chỉ huy các cấp. Tổng kết phong trào thi đua Quyết thắng năm 2025, Công ty được Binh đoàn 19 tặng Cờ thi đua; có 21 tập thể trực thuộc và 227 cá nhân được Binh đoàn và Công ty khen thưởng.

### **7. Công tác hậu cần, đời sống**

Đã tích cực chủ động làm tốt công tác phục vụ cho cơ quan, cũng như các bộ phận sản xuất góp phần cải thiện và nâng cao điều kiện làm việc, nghỉ ngơi cho cán bộ, nhân viên, người lao động. Công tác phục vụ đời sống từng bước được nâng lên, đảm bảo đúng tiêu chuẩn định lượng, chất lượng các bữa ăn, đảm

bảo tốt vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng dịch, tổ chức tốt việc khám bệnh định kỳ cho công nhân, tỷ lệ quân số khỏe thường xuyên đạt 98,5% trở lên. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách của Nhà nước đối với người lao động; chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần và bố trí đủ việc làm cho người lao động, trong năm Công ty tổ chức cho 623 lượt cán bộ, công nhân, lao động đi tham quan du lịch và nghỉ dưỡng tại Trung tâm nghỉ dưỡng Trà Cổ theo kế hoạch của Binh đoàn với tổng số tiền gần 2,9 tỷ đồng; tổ chức Chương trình “Bữa cơm Công đoàn” với sự tham gia của 396 đồng chí, số tiền là 56 triệu đồng.

### **8. Công tác Chính sách, dân vận**

Thực hiện tốt công tác chính sách xã hội, phong trào đền ơn đáp nghĩa, hoạt động nhân đạo, từ thiện, phong trào thi đua “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Quân đội chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau với số tiền trên 377 triệu đồng; Quỹ “Phòng chống thiên tai” số tiền trên 70 triệu đồng; Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” số tiền trên 204 triệu đồng; Quỹ “Vì người nghèo” số tiền 203 triệu đồng; Quỹ “Mái ấm công đoàn, nghĩa tình đồng đội” số tiền trên 12 triệu đồng; ủng hộ nhân dân Cu Ba số tiền 54 triệu đồng ... Tổ chức tặng quà của Ban Công đoàn Quốc phòng, của Binh đoàn và của Công ty cho 64 lượt đoàn viên công đoàn mắc bệnh hiểm nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với tổng số tiền 62,5 triệu đồng; tổ chức tặng quà cho 364 cháu là con cán bộ, công nhân, lao động nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi với số tiền: 182 triệu đồng; tặng quà cho 192 cháu có thành tích xuất sắc trong học tập với số tiền: 102 triệu đồng; tặng quà Trung thu cho cán bộ, đoàn viên công đoàn số tiền trên 142 triệu đồng; thăm hỏi động viên đoàn viên ốm đau, gia đình có việc hiếu, bản thân có việc hỷ với tổng số tiền trên 100 triệu đồng; Tổng số tiền thực hiện công tác chính sách xã hội trong và ngoài đơn vị năm 2025 là trên 1,2 tỷ đồng. Đặc biệt năm 2025, Công ty quan tâm, hỗ trợ, đồng thời vận động cán bộ, công nhân, lao động trong đơn vị chung tay giúp đỡ cho 01 gia đình công nhân có HCKK đột xuất với số tiền 119 triệu đồng, qua đó đã kịp thời động viên, khuyến khích người lao động, phấn khởi, yên tâm công tác.

### **9. Hoạt động của HĐQT, BKS và các tổ chức trong hệ thống chính trị của Công ty**

a) Hội đồng quản trị: Đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, kịp thời chỉ đạo và giải quyết các vấn đề quan trọng của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành kịp thời, định hướng đúng cho Công ty hoạt động đảm bảo hiệu quả SXKD, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

b) Ban kiểm soát: Thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ. Trong năm Ban kiểm soát đã đề xuất với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc thực thi có hiệu quả trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

c) Hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị: Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Công ty đã tạo nên sức mạnh tổng hợp trong hệ thống chính trị.

Các tổ chức đoàn thể và chuyên môn cụ thể hoá bằng các chương trình hành động thiết thực trên các lĩnh vực hoạt động công tác, thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức, góp phần quyết định vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Công ty.

## Phần thứ hai

### PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

#### \*Đặc điểm tình hình:

Năm 2026, dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Trong nước, năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng khi diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, cũng là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, giai đoạn 2026-2030, bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc.

Đối với hoạt động của Công ty: tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty ngày càng khó khăn, giá than nhập khẩu biến động khó lường theo tình hình thị trường thế giới; nhu cầu tiêu thụ của các hộ khách hàng không ổn định, than cho sản xuất điện dự kiến tăng song phụ thuộc vào tăng trưởng kinh tế và tình hình thời tiết; thị trường tiêu thụ lẻ tiếp tục trầm lắng, than chất lượng cao vẫn khó tiêu thụ; sản lượng than nhập khẩu tồn kho cuối năm 2025 của Công ty rất lớn trong khi sản lượng tồn kho than sản xuất phục vụ pha trộn tiêu thụ cho Nhiệt điện ở mức thấp; giá cả đầu vào phục vụ sản xuất dự báo tăng; thời tiết phức tạp, khó lường, mưa, bão lớn có thể xảy ra ... sẽ tác động ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và các nhiệm vụ khác của Công ty.

Phát huy kết quả đạt được trong năm 2025 và với quyết tâm vượt khó, chủ động thích ứng, ổn định SXKD, tập thể Lãnh đạo, chỉ huy cùng toàn thể cán bộ, chiến sĩ, công nhân, người lao động trong toàn Công ty phấn đấu hoàn thành toàn diện nhiệm vụ năm 2026.

## I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2026

### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

| T | Các chỉ tiêu                      | ĐVT        | Tỷ lệ (%) | KH năm 2026    | Ghi chú |
|---|-----------------------------------|------------|-----------|----------------|---------|
| 1 | Vốn điều lệ                       | đồng       |           | 86.782.380.000 |         |
| 2 | Sản lượng than nhập               | Tấn        |           | 1.868.000      |         |
|   | - Than sạch (thành phẩm)          | Tấn        |           | 1.018.000      |         |
|   | - Than nhập khẩu                  | Tấn        |           | 600.000        |         |
|   | - Than Nguyên khai                | Tấn        |           | 250.000        |         |
|   | <i>Trong đó: Than NK quy sạch</i> | <i>Tấn</i> |           | <i>216.000</i> |         |
| 3 | Sản lượng than tiêu thụ           | Tấn        |           | 1.850.000      |         |
| 4 | Vận tải thủy                      | Tấn        |           | 6.325.000      |         |
| 5 | Tổng doanh thu                    | Trđ        |           | 4.027.207,15   |         |
| 6 | Lợi nhuận trước thuế              | đồng       |           | 36.000.000.000 |         |

| T<br>T | Các chỉ tiêu   | ĐVT         | Tỷ lệ (%)  | KH năm 2026           | Ghi chú |
|--------|--|-------------|------------|-----------------------|---------|
| 7      | Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp                                 | đồng        |            | 7.200.000.000         |         |
| 8      | Lợi nhuận sau thuế   | đồng        | 100        | 28.800.000.000        |         |
| 9      | Trích lập các quỹ tại DN                                       | đồng        | 10         | 2.880.000.000         |         |
| 9.1    | <i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>                               | <i>đồng</i> | <i>9</i>   | <i>2.592.000.000</i>  |         |
|        | - <i>Quỹ khen thưởng</i>                                       | <i>đồng</i> | <i>2,5</i> | <i>720.000.000</i>    |         |
|        | - <i>Quỹ phúc lợi</i>  | <i>đồng</i> | <i>6,5</i> | <i>1.872.000.000</i>  |         |
| 9.2    | <i>Quỹ thưởng người quản lý (CT HĐQT, TBKS, Ban điều hành)</i> | <i>đồng</i> | <i>1</i>   | <i>288.000.000</i>    |         |
| 10     | Tỷ lệ LN sau thuế chi trả cổ tức dự kiến                       | đồng        | 90         | 25.920.000.000        |         |
|        | <i>Chia cổ tức bằng tiền mặt</i>                               | <i>đồng</i> | <i>90</i>  | <i>25.920.000.000</i> |         |
| 11     | Tiền lương bình quân (dự kiến)                                 | đ/ng/th     |            | 21.731.000            |         |

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026, khi Tổng công ty Đông Bắc có thông báo điều chỉnh.

## II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHỦ YẾU

### 1. Công tác kế hoạch, đầu tư

- *Công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh*: Tập trung chỉ đạo điều hành sản xuất khoa học, linh hoạt, sản xuất phải gắn liền với nhu cầu thị trường; thực hiện các biện pháp nhằm kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, thường xuyên bám nắm tình hình diễn biến thị trường để đẩy mạnh kế hoạch tiêu thụ; làm tốt công tác phối kết hợp với các đơn vị trong và ngoài Tổng công ty để thực hiện các chỉ tiêu sản lượng về tiếp nhận, chế biến, tiêu thụ than và vận tải thủy theo hợp đồng đã ký kết; quan tâm đầu tư công tác chế biến sâu để tạo ra các chủng loại than có chất lượng tốt nhằm tăng doanh thu. Cụ thể: Các chủng loại than cám thành phẩm nhập từ các đơn vị khai thác trong Tổng công ty, cho vận chuyển về kho Nam Khe Tam, tổ chức sàng lại, thu hồi chủng loại than trên và dưới sàng. Sau đó vận chuyển nhập kho PX 1 than dưới sàng để phục vụ tiêu thụ; than trên sàng đưa vào tuyển rửa, thu hồi các loại than cục, cám chất lượng cao. Chấp hành nghiêm pháp luật và các quy định của cấp trên trong sản xuất và tiêu thụ than.

- *Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản*: Công tác ĐTXD Công ty luôn bám sát mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ SXKD để triển khai công tác đầu tư đúng hướng, có trọng tâm, trọng điểm, phát huy hiệu quả của các dự án đầu tư, không đầu tư các dự án chưa thực sự cần thiết.

### 2. Công tác kỹ thuật, an toàn

+ Công tác kỹ thuật sản xuất: Cần tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, duy trì nghiêm quy trình công nghệ sản xuất. Tập trung xây dựng quy trình công nghệ phù hợp với chi phí của đơn vị sau khi được Tổng công ty phê duyệt kế hoạch SXKD cho công ty, thực hiện tốt kế hoạch phòng chống mưa bão, tìm kiếm cứu nạn, ứng phó sự cố môi trường và bảo

vệ môi trường; quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng than trong các khâu tiếp nhận, chế biến, pha trộn và tiêu thụ.

+ Công tác an toàn vệ sinh lao động: Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp an toàn trong SXKD và an toàn trong tham gia giao thông. Đảm bảo các chế độ bảo hộ lao động theo quy định, chú trọng công tác huấn luyện ATLĐ chi số lao động mới tuyển dụng, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn vệ sinh lao động ở các phân xưởng, chi nhánh, đội sản xuất. Tổ chức Lễ phát động tháng hành động về AT-VSLĐ năm 2026 và diễn tập các phương án PCCC theo quy định. Đảm bảo trong năm đơn vị an toàn tuyệt đối trong lao động và tham gia giao thông.

### **3. Công tác tổ chức lao động và tiền lương**

Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức, sắp xếp bố trí lực lượng lao động hợp lý để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của Công ty trong từng thời điểm. Lãnh đạo chặt chẽ công tác tuyển dụng lao động đảm bảo đúng nguyên tắc, chất lượng lao động. Làm tốt công tác chế độ chính sách cho người lao động và công tác tiền lương năm 2026. Nâng cao hơn nữa công tác quản lý lao động, tiền lương; tiếp tục hoàn thiện quy chế trả lương đảm bảo chế độ quy định, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, nhất là quan tâm đến chế độ chi trả lương đối với đội ngũ công nhân lao động trực tiếp ở các bộ phận sản xuất nhằm đảm bảo tốt hơn nữa đời sống, thu nhập, động viên tinh thần để người lao động yên tâm gắn bó xây dựng đơn vị lâu dài.

### **4. Công tác tài chính, kế toán**

Tăng cường công tác quản lý tài chính, sử dụng vốn, tài sản của nhà nước theo quy định; đảm bảo đủ nguồn vốn cho SXKD, ĐTXD và các hoạt động khác của đơn vị; tích cực đôn đốc thu hồi công nợ; thực hiện nghiêm chế độ tài chính, Luật kế toán, thống kê của Nhà nước và quy định của cấp trên; đảm bảo tài chính của Công ty luôn lành mạnh.

### **5. Công tác cơ điện, vận tải, vật tư**

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý vật tư xe máy và phương tiện vận tải thủy; thường xuyên theo dõi và quản lý tốt định mức tiêu hao vật tư, nhiên liệu, phụ tùng thay thế đảm bảo tiết kiệm, an toàn, hiệu quả trong quá trình sử dụng. Thực hiện tốt công tác cung ứng vật tư, nhiên liệu, phụ tùng kịp thời phục vụ cho sản xuất đảm bảo chất lượng, giá cả hợp lý. Thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra, bảo dưỡng máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động 50 của Bộ Quốc phòng.

### **6. Công tác thực hành tiết kiệm chống tham ô lãng phí**

Tiếp tục quán triệt pháp lệnh về thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thường xuyên giáo dục ý thức tiết kiệm cho cán bộ, CNVC, lao động, đặc biệt là ý thức trong sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm. Tăng cường công tác quản lý vật tư tài sản, xây dựng các định mức chi phí sản xuất hợp lý. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát các nội dung chi tiêu, thực hành triệt để tiết kiệm. Kiên quyết chống các biểu hiện tham ô, lãng phí của công gây thất thoát tài sản của đơn vị.

## 7. Công tác xây dựng Đảng và công tác chính trị

Tổ chức quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của các cấp, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng đội ngũ đảng viên gắn liền với xây dựng đội ngũ cán bộ. Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng chi, đảng bộ TSVN; tổ chức cho cán bộ, công nhân, lao động tham gia bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031; làm tốt công tác dân vận, tích cực tham gia xây dựng cụm địa bàn an toàn; thực hiện có nền nếp ngày sinh hoạt chính trị văn hoá tinh thần, tăng cường hơn nữa công tác quản lý kỷ luật, bài trừ các tệ nạn xã hội, không để nảy sinh trong đơn vị.

## 8. Công tác quần chúng

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức quần chúng, đẩy mạnh các phong trào thi đua quyết thắng, kết hợp chặt chẽ với phong trào thi đua của các tổ chức quần chúng. Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục về an toàn lao động, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh. Xây dựng nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong đơn vị, nêu gương người tốt, việc tốt làm cho phong trào thi đua quyết thắng phát triển rộng khắp trở thành động lực lớn thúc đẩy hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Công ty năm 2026.

Kính thưa quý cổ đông! Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc xin được báo cáo trước Đại hội.

Thay mặt Ban Giám đốc Công ty! tôi xin được cảm ơn sự cố gắng của CBCNV, lao động trong Công ty; sự ủng hộ và tin tưởng của Quý cổ đông, các đối tác, bạn hàng trong năm qua. Công ty rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của quý cổ đông và các đối tác, bạn hàng trong các năm tiếp theo.

Kính mong quý cổ đông tham gia đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty cổ phần Vận tải và chế biến than Đông Bắc ngày càng phát triển bền vững.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Trân trọng cảm ơn!**

### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm 2026;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các cổ đông/đại diện cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B10.

**GIÁM ĐỐC**

**Đại tá Phương Kim Mừng**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC

Số: .../BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

## BÁO CÁO

### Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vải và Chế biến than Đông Bắc xin báo cáo ĐHĐCĐ, các quý cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026, như sau:

#### Phần thứ nhất

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

#### I. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty trong năm 2025

##### 1. Cơ cấu Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị gồm: Chủ tịch HĐQT, 02 thành viên HĐQT điều hành (kiêm Giám đốc và Phó Giám đốc), 02 thành viên HĐQT không điều hành (là cổ đông chiến lược của Công ty).

##### 2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Công ty đã bám sát kế hoạch SXKD năm 2025 theo thông báo chỉ tiêu của Tổng công ty và kế hoạch SXKD năm 2025 theo Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua; đồng thời căn cứ tình hình thực tế của Công ty đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo sát đúng, kịp thời, tập trung chỉ đạo, điều hành SXKD theo kế hoạch đã đề ra. Tích cực chủ động đẩy mạnh việc tìm kiếm nguồn than có nguồn gốc nhập khẩu và mua thương mại về để chế biến, pha trộn đảm bảo tốt nguồn chân hàng chủ động cho công tác tiêu thụ than và kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

| T | Các chỉ tiêu                      | ĐVT        | KH năm 2025    | TH năm 2025       | Tỷ lệ TH/KH % |
|---|-----------------------------------|------------|----------------|-------------------|---------------|
| 1 | Vốn điều lệ                       | Đồng       | 86.782.380.000 | 86.782.380.000    | 100,00        |
| 2 | Sản lượng than nhập               | Tấn        | 1.850.000      | 1.776.160,71      | 96,01         |
|   | - Than sạch (thành phẩm)          | Tấn        | 950.000        | 797.915,46        | 83,99         |
|   | - Than Nhập khẩu                  | Tấn        | 650.000        | 742.143,44        | 114,18        |
|   | - Than Nguyên khai                | Tấn        | 250.000        | 236.101,81        | 94,44         |
|   | <i>Trong đó: Than NK quy sạch</i> | <i>Tấn</i> | <i>216.600</i> | <i>205.392,07</i> | <i>94,83</i>  |

| T<br>T | Các chỉ tiêu                        | ĐVT     | KH năm 2025       | TH năm 2025       | Tỷ lệ<br>TH/KH<br>% |
|--------|-------------------------------------|---------|-------------------|-------------------|---------------------|
| 3      | Sản lượng than tiêu thụ             | Tấn     | 1.600.000         | 1.651.421,27      | 103,21              |
| 4      | Vận tải thủy                        | Tấn     | 7.390.000         | 6.832.965,65      | 92,46               |
| 5      | Tổng doanh thu                      | Đồng    | 4.302.302.660.000 | 4.704.910.432.787 | 109,36              |
| -      | Doanh thu than                      | Đồng    | 3.955.281.280.000 | 4.362.417.604.417 | 110,29              |
| +      | Doanh thu than SX                   | Đồng    | 3.955.281.280.000 | 3.796.678.965.937 | 95,99               |
| +      | Doanh thu than khác                 | Đồng    | 0                 | 565.738.638.480   | 0                   |
| -      | Doanh thu dịch vụ vận tải thủy      | Đồng    | 320.809.980.000   | 305.448.766.989   | 95,21               |
| -      | Doanh thu dịch vụ giao than         | Đồng    | 26.211.400.000    | 23.076.244.199    | 88,04               |
| -      | Doanh thu, thu nhập khác            | Đồng    | 0                 | 13.967.817.182    | 0                   |
| 6      | Lợi nhuận trước thuế                | Đồng    | 36.000.000.000    | 36.393.204.559    | 101,09              |
| 7      | Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp      | Đồng    | 7.200.000.000     | 8.655.788.893     | 120,22              |
| 8      | Lợi nhuận sau thuế                  | Đồng    | 28.800.000.000    | 27.737.415.666    | 96,31               |
| 9      | Lợi nhuận được phân chia            | Đồng    | 28.800.000.000    | 27.737.415.666    | 96,31               |
| 10     | Lợi nhuận năm trước chưa chia hết   | Đồng    | 0                 | 0                 |                     |
| 11     | Lợi nhuận phân chia năm nay (100%)  | Đồng    | 28.800.000.000    | 27.737.415.666    | 96,31               |
| 12     | Trích lập các quỹ tại DN (10%)      | Đồng    | 2.880.000.000     | 2.773.741.567     | 96,31               |
|        | - Quỹ khen thưởng                   | Đồng    | 720.000.000       | 693.435.392       | 96,31               |
|        | - Quỹ phúc lợi                      | Đồng    | 1.872.000.000     | 1.802.932.018     | 96,31               |
|        | - Quỹ thưởng người quản lý          | Đồng    | 288.000.000       | 277.374.157       | 96,31               |
| 13     | Lợi nhuận chia cổ tức (dự kiến) 90% | Đồng    | 25.920.000.000    | 24.963.674.099    | 96,31               |
|        | Chia cổ tức bằng tiền mặt (90%)     | Đồng    | 25.920.000.000    | 24.963.674.099    | 96,31               |
|        | Chia cổ tức bằng cổ phiếu           | Đồng    | 0                 | 0                 |                     |
| 14     | Tiền lương bình quân                | d/ng/th | 17.202.000        | 20.136.000        | 117,05              |

Nguồn: Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 đã được kiểm toán

+ Chỉ tiêu “Than nhập khẩu” tại mục 2 cột kế hoạch năm 2025 đang ghi 650.000 tấn thay đổi so với số liệu (900.000 tấn) và “Sản lượng than tiêu thụ” tại mục 3 cột kế hoạch năm 2025 đang ghi là 1.600.000 tấn thay đổi so với số liệu (2.100.000 tấn) mà HĐQT đã trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, giảm khối lượng than nhập khẩu 250.000 tấn và khối lượng than tiêu thụ 500.000 tấn do TCT điều chỉnh tại văn bản số 11012/ĐB-KH ngày 30/12/2025.

+ Dự kiến năm 2026 có đoàn thanh kiểm tra, kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thanh kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2025 tại Công ty, do vậy kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 nếu có sự điều chỉnh sau kết luận, Ban Giám đốc sẽ báo cáo HĐQT và HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

### 3. Đánh giá công tác đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Trong năm 2025, Công ty tổ chức triển khai thực hiện các dự án theo tiến độ xây dựng và theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt, giá trị thực hiện các dự án năm 2025, gồm có như sau:

- Công trình chuyển tiếp

\* Dự án Đầu tư phục vụ sx năm 2024

Tổng số: 19.578.864.499 đồng, gồm có:  
 + Chi phí xây lắp: 6.436.854.499 đồng  
 + Máy móc thiết bị: 12.612.810.000 đồng  
 + Chi phí khác: 529.200.000 đồng  
 - Công trình khởi công mới:

Dự án Đầu tư duy trì phục vụ sản xuất năm 2025

Tổng số: 353.810.000 đồng, gồm có:  
 + Chi phí xây lắp: 0 đồng  
 + Máy móc thiết bị: 335.810.000 đồng  
 + Chi phí khác: 18.000.000 đồng

- Các dự án được triển khai thực hiện theo đúng Luật đấu thầu, các quy định của Nhà nước, BQP và của Tổng công ty. Công ty luôn kiểm soát chặt chẽ, nâng cao hiệu quả công tác đầu tư nhằm tiết kiệm chi phí góp phần tăng thêm năng lực sản xuất, cải thiện điều kiện làm việc và sinh hoạt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

## **II. Đánh giá hoạt động của HĐQT và công tác phối hợp với BKS**

### **1. Đánh giá hoạt động của HĐQT**

- Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và đồng thời thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ do ĐHCĐ đề ra, phê duyệt các vấn đề theo phân cấp quản lý đề Giám đốc triển khai thực hiện.

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 50 phiên họp định kỳ và họp gián tiếp, lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị, trong đó đã ban hành 51 Nghị quyết và một số các Quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Thực hiện công tác báo cáo và công bố thông tin theo quy định đối với công ty đại chúng. *(có phụ lục tổng hợp các Nghị quyết kèm theo)*

- Hội đồng quản trị đã trực tiếp kiểm tra, đánh giá các kết quả hoạt động của Công ty, chỉ đạo Công ty thực hiện các hoạt động đầu tư tài chính bảo toàn và phát triển được nguồn vốn chủ sở hữu và đem lại hiệu quả, lợi nhuận cao, đồng thời luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết, Quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc Công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

### **2. Công tác phối hợp với Ban kiểm soát**

- Năm 2025, Ban kiểm soát Công ty đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT; đồng thời Ban kiểm soát đã được HĐQT và ban điều hành Công ty cung cấp đầy đủ thông tin và các tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

- Trong năm Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu kiện nào liên quan đến HĐQT và ban điều hành.

### III. Chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025

- Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty tính theo chỉ tiêu lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch, cụ thể:

#### 1. Chi trả tiền lương năm 2025

ĐVT: đồng

| TT         | Chức danh                        | LDBQ (người) | Số tháng   | Quý lương (đồng)     | Lương BQ đồng/ng/th |
|------------|----------------------------------|--------------|------------|----------------------|---------------------|
| <b>I</b>   | <b>Hội đồng quản trị</b>         | <b>03</b>    | <b>36</b>  | <b>1.663.740.000</b> | <b>46.215.000</b>   |
| 1          | Chủ tịch HĐQT chuyên trách       | 01           | 12         | 603.720.000          | 50.310.000          |
| 2          | Giám đốc kiêm TV HĐQT            | 01           | 12         | 547.560.000          | 45.630.000          |
| 3          | Phó Giám đốc kiêm TV HĐQT        | 01           | 12         | 512.460.000          | 42.705.000          |
| <b>II</b>  | <b>Ban Giám đốc Công ty</b>      | <b>01</b>    | <b>12</b>  | <b>512.460.000</b>   | <b>42.705.000</b>   |
| 1          | Phó Giám đốc                     | 01           | 12         | 512.460.000          | 42.705.000          |
| <b>III</b> | <b>Ban kiểm soát</b>             | <b>01</b>    | <b>12</b>  | <b>393.120.000</b>   | <b>32.760.000</b>   |
| 1          | Trưởng BKS (chuyên trách)        | 01           | 12         | 393.120.000          | 32.760.000          |
| <b>IV</b>  | <b>Người quản lý khác</b>        | <b>14</b>    | <b>168</b> | <b>5.099.668.959</b> | <b>30.355.172</b>   |
| 1          | Kế toán trưởng kiêm TP Tài chính | 01           | 12         | 463.320.000          | 38.610.000          |
| 2          | Trưởng các Phòng                 | 06           | 72         | 2.211.670.000        | 30.717.639          |
| 3          | Quản đốc các phân xưởng          | 04           | 48         | 1.399.382.857        | 29.153.809          |
| 4          | Đội trưởng sản xuất              | 02           | 24         | 688.995.442          | 28.708.143          |
| 5          | Giám đốc Chi nhánh               | 01           | 12         | 336.300.660          | 28.025.055          |
|            | <b>Cộng</b>                      | <b>19</b>    | <b>228</b> | <b>7.668.988.959</b> | <b>33.635.916</b>   |

- Năm 2025, tiền lương của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý Công ty hưởng lương theo Nghị định 248/2025/NĐ-CP của Chính phủ và theo Quy chế quản lý lao động tiền lương của Công ty.

#### 2. Chi trả tiền thù lao năm 2025

ĐVT: đồng

| TT          | Chức danh                               | LDBQ (người) | Tổng số tháng | Mức đồng/ng/th   | Tiền thù lao (đồng) | Ghi chú |
|-------------|---|--------------|---------------|------------------|---------------------|---------|
| <b>I.</b>   | <b>Hội đồng Quản trị</b>                | <b>04</b>    | <b>48</b>     | <b>3.000.000</b> | <b>144.000.000</b>  |         |
| 1           | TV HĐQT không chuyên trách              | 04           | 48            | 3.000.000        | 144.000.000         |         |
| <b>II.</b>  | <b>Ban kiểm soát</b>                    | <b>02</b>    | <b>24</b>     | <b>1.500.000</b> | <b>36.000.000</b>   |         |
| 1           | Thành viên BKS                          | 02           | 24            | 1.500.000        | 36.000.000          |         |
| <b>III.</b> | <b>Người phụ trách quản trị Công ty</b> | <b>01</b>    | <b>12</b>     | <b>2.000.000</b> | <b>24.000.000</b>   |         |
| 1           | Người phụ trách quản trị                | 01           | 12            | 2.000.000        | 24.000.000          |         |
|             | <b>Cộng</b>                             | <b>07</b>    | <b>84</b>     | <b>2.428.571</b> | <b>204.000.000</b>  |         |

### IV. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025

Công ty đã thực hiện đầy đủ, đúng những nội dung của Nghị quyết đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua bao gồm:

- Lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành Công ty cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đề ra.

- Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, BGĐ, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty và phân bổ các quỹ theo đúng Nghị quyết Đại hội.

- Đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 là Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY, địa chỉ: Tầng 6, B2 tòa nhà Roman Plaza đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, TP Hà Nội, Việt Nam, ký ngày 18 tháng 6 năm 2025.

## Phần thứ hai

### PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

#### 1. Phương hướng hoạt động

HĐQT sẽ tiếp tục định hướng cho sự phát triển của Công ty theo hướng phân đầu năm sau tăng trưởng cao hơn năm trước, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, bảo đảm lợi ích của các cổ đông. Các chỉ tiêu dự kiến trong năm 2026 như sau:

| TT  | Các chỉ tiêu   | ĐVT         | Tỷ lệ (%)  | KH năm 2026           | Ghi chú |
|-----|--|-------------|------------|-----------------------|---------|
| 1   | Vốn điều lệ  | đồng        |            | 86.782.380.000        |         |
| 2   | Sản lượng than nhập  | Tấn         |            | 1.868.000             |         |
|     | - Than sạch (thành phẩm)                                       | Tấn         |            | 1.018.000             |         |
|     | - Than nhập khẩu   | Tấn         |            | 600.000               |         |
|     | - Than Nguyên khai   | Tấn         |            | 250.000               |         |
|     | <i>Trong đó: Than NK quy sạch</i>                              | <i>Tấn</i>  |            | <i>216.600</i>        |         |
| 3   | Sản lượng than tiêu thụ  | Tấn         |            | 1.850.000             |         |
| 4   | Vận tải thủy   | Tấn         |            | 6.325.000             |         |
| 5   | Tổng doanh thu   | Trđ         |            | 4.027.207,15          |         |
| 6   | Lợi nhuận trước thuế   | đồng        |            | 36.000.000.000        |         |
| 7   | Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp                                 | đồng        |            | 7.200.000.000         |         |
| 8   | Lợi nhuận sau thuế   | đồng        | 100        | 28.800.000.000        |         |
| 9   | Trích lập các quỹ tại DN                                       | đồng        | 10         | 2.880.000.000         |         |
| 9.1 | <i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>                               | <i>đồng</i> | <i>9</i>   | <i>2.592.000.000</i>  |         |
|     | - <i>Quỹ khen thưởng</i>                                       | <i>đồng</i> | <i>2,5</i> | <i>720.000.000</i>    |         |
|     | - <i>Quỹ phúc lợi</i>  | <i>đồng</i> | <i>6,5</i> | <i>1.872.000.000</i>  |         |
| 9.2 | <i>Quỹ thưởng người quản lý (CT HĐQT, TBKS, Ban điều hành)</i> | <i>đồng</i> | <i>1</i>   | <i>288.000.000</i>    |         |
| 10  | Tỷ lệ LN sau thuế chi trả cổ tức dự kiến:                      | đồng        | 90         | 25.920.000.000        |         |
|     | <i>Chia cổ tức bằng tiền mặt</i>                               | <i>đồng</i> | <i>90</i>  | <i>25.920.000.000</i> |         |
| 11  | Tiền lương bình quân (dự kiến)                                 | d/ng/th     |            | 21.731.000            |         |

- ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 khi Tổng công ty Đông Bắc có thông báo điều chỉnh.

Năm 2026, sẽ đánh dấu nhiều bước chuyển biến trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị của Công ty. Do đó HĐQT và Ban điều hành sẽ tiếp tục phát huy những thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời khắc phục những khó khăn để đáp ứng kịp thời với xu thế phát triển của thị trường, thúc đẩy hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- HĐQT giao cho Ban Giám đốc Công ty chủ động triển khai thực hiện linh hoạt các phương án tổ chức sản xuất, tổ chức lao động, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 theo kế hoạch, đảm bảo lợi nhuận, cổ tức cho các cổ đông của Công ty và bảo toàn phát triển vốn.

- Tiếp tục rà soát, ban hành một số quy chế quản trị của Công ty phù hợp với các quy định của Nhà nước và Tổng công ty bảo đảm sự thông suốt trong việc chỉ đạo của HĐQT và tổ chức điều hành của Giám đốc Công ty đến các cơ quan, đơn vị và người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục tập trung cải thiện điều kiện làm việc; tổ chức rà soát, bổ sung các định mức kinh tế kỹ thuật; tăng năng suất thiết bị, tăng năng suất lao động. Tăng cường công tác quản trị chi phí; thực hiện chặt chẽ các dự án đầu tư và kiểm soát nguồn vốn sử dụng.

- Trên cơ sở được ủy quyền của ĐHCĐ cho HĐQT tiếp tục tổ chức thực hiện, điều hành hoạt động SXKD. Trong đó, tập trung chế biến, tuyển than chất lượng cao nhằm tăng doanh thu, bổ sung nguồn than phục vụ pha trộn, xuất khẩu và tiêu thụ than; kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy hiệu quả. Các chi phí và lợi nhuận phải được cân đối và đảm bảo hiệu quả như các phương án đã đề ra.

- Tiếp tục thực hiện phương án tái cơ cấu của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Rà soát, sắp xếp lại cơ cấu, lực lượng lao động đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có. Chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ kỹ thuật cao để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát bộ máy quản lý, điều hành thực hiện sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quy chế quản lý của Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ giữa Bộ máy điều hành với các tổ chức chính trị trong Công ty, phát huy truyền thống đoàn kết và sáng tạo trong quá trình tổ chức SXKD vì sự phát triển bền vững của Công ty. Không ngừng chăm lo và cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

Với kết quả mang tính tiền đề đạt được trong năm 2025, HĐQT Công ty sẽ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt để có những giải pháp mang tính đột phá, cùng với Ban điều hành Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026, từng bước củng cố toàn diện các lĩnh vực hoạt động của Công ty nhằm ổn định phát triển, mang lại lợi ích thiết thực cho các Cổ đông và người lao động của Công ty, cũng như tiếp tục khẳng định vị thế, thương hiệu của Công ty trên thị trường.

Kính thưa Đại hội! Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các quý cổ đông./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Trân trọng cảm ơn!**

***Nơi nhận:***

- ĐHĐCĐ năm 2026;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các cổ đông/đại diện cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B10.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**





## Tổng hợp Nghị quyết HĐQT Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc năm 2025

(Kèm theo báo cáo KQ hoạt động của HĐQT Công ty số BC-VTCB ngày 13/2026 của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc)

| TT | Số NQ/QĐ | Ngày, tháng | Nội dung   | Tỷ lệ thông qua (%) |
|----|----------|-------------|--|---------------------|
| 1  | 1        | 03/01/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 2  | 2        | 08/01/2025  | V/v lập kế hoạch SC trung đại tu TTBKT năm 2025  | 100%                |
| 3  | 3        | 04/02/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 4  | 4        | 06/02/2025  | V/v xây dựng kế hoạch năm 2025 theo thông báo của TCT  | 100%                |
| 5  | 5        | 12/02/2025  | V/v thông qua p/a mua sắm VT phục vụ TKCN 2025   | 100%                |
| 6  | 6        | 18/02/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 7  | 7        | 19/02/2025  | V/v tổ chức đại hội đồng cổ đông 2024  | 100%                |
| 8  | 8        | 21/02/2025  | V/v vay vốn đảm bảo duy trì SX ngân hàng Vietcombank   | 100%                |
| 9  | 9        | 27/02/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 10 | 10       | 06/03/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 11 | 11       | 17/03/2025  | V/v thực hiện khối lượng thuê ngoài 2025   | 100%                |
| 12 | 12       | 24/03/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 13 | 13       | 25/03/2025  | V/v xác định quỹ tiền lương năm 2024   | 100%                |
| 14 | 14       | 28/03/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 15 | 15       | 07/04/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 16 | 16       | 09/04/2025  | V/v thay đổi thời gian ĐHĐCĐ thường niên năm 2025  | 100%                |
| 17 | 17       | 14/04/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 18 | 18-1     | 22/04/2025  | V/v Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2025   | 100%                |
| 19 | 18-2     | 22/04/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 20 | 19       | 23/04/2025  | V/v phê chuẩn phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chi trả cô tức năm 2024 và kế hoạch năm 2025 | 100%                |
| 21 | 20       | 28/04/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 22 | 21       | 09/05/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 23 | 22       | 16/05/2025  | V/v mua than nhập khẩu   | 100%                |
| 24 | 23       | 05/06/2025  | V/v thông qua kế hoạch tiền lương 2025   | 100%                |

| TT | Số NQ/QĐ | Ngày, tháng | Nội dung  | Tỷ lệ thông qua (%) |
|----|----------|-------------|---|---------------------|
| 25 | 24       | 06/06/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 26 | 25       | 11/06/2025  | V/v SC khuôn viên khu văn phòng công ty                   | 100%                |
| 27 | 26       | 12/06/2025  | V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025               | 100%                |
| 28 | 27       | 16/06/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 29 | 28       | 01/07/2025  | V/v điều chỉnh kế hoạch SXKD 2025                         | 100%                |
| 30 | 29       | 04/07/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 31 | 30       | 17/7/2025   | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 32 | 31       | 21/7/2025   | V/v dừng đầu tư hạng mục trạm biến áp 400KVA              | 100%                |
| 33 | 32       | 31/7/2025   | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 34 | 33       | 07/08/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 35 | 34       | 18/8/2025   | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 36 | 35       | 25/9/2025   | V/v BS HD cung cấp than 2025                              | 100%                |
| 37 | 36       | 26/9/2025   | V/v vay vốn ngân hàng đảm bảo duy trì sản xuất            | 100%                |
| 38 | 37       | 29/9/2025   | V/v hỗ trợ xây nhà tình nghĩa                             | 100%                |
| 39 | 38       | 08/10/2025  | V/v vay vốn đầu tư  | 100%                |
| 40 | 39       | 29/10/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 41 | 40       | 07/11/2025  | V/v tạm giao kế hoạch thuê ngoài                          | 100%                |
| 42 | 41       | 11/11/2025  | V/v vay vốn ngân hàng đảm bảo duy trì sản xuất            | 100%                |
| 43 | 42       | 17/11/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 44 | 43       | 20/11/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 45 | 44       | 27/11/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 46 | 45       | 11/12/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 47 | 46       | 17/12/2025  | V/v Loại khỏi biên chế và xử lý TB                        | 100%                |
| 48 | 47       | 18/12/2025  | V/v mua than nhập khẩu                                    | 100%                |
| 49 | 48       | 19/12/2025  | V/v thay đổi giấy đăng ký kinh doanh                      | 100%                |
| 50 | 49       | 30/12/2025  | V/v điều chỉnh kế hoạch SXKD 2025                         | 100%                |
| 51 | 50       | 31/12/2025  | V/v ban hành quy chế tài chính và quy chế quản trị nội bộ | 100%                |

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025**  
**và phương hướng hoạt động năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;  
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần vận tải và Chế biến than Đông Bắc;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY Chi nhánh Hà Nội;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của BKS trong năm 2025.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty như sau:

**I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT, KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025**

- Trong năm qua Ban kiểm soát đã tiến hành 04 đợt kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp và thẩm tra BCTC bán niên và BCTC năm 2025, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh năm 2025. Nội dung kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2025 cụ thể như sau:

+ Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và việc chấp hành các quy định về Tài chính - Kế toán của Công ty.

+ Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY Chi nhánh Hà Nội kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực của các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2025.

+ Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định.

- Hàng quý Ban kiểm soát tiến hành họp và lập báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý, năm về Hội đồng quản trị Công ty.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ công ty.

**2 . Kết luận và kiến nghị của Ban kiểm soát**

**a. Kết luận**

Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định trong thẩm quyền của mình và tạo điều kiện để Ban điều hành thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Qua kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Ban điều hành đều tuân thủ theo các quy định của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và Pháp luật:

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 51 Nghị quyết và một số Quyết định văn bản theo đúng trình tự, đầy đủ thủ tục, đúng với thẩm quyền và quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm các thành viên HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tận tụy với công việc, đồng thuận, minh bạch trung thực, đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của các cổ đông và của Công ty.

#### b. Kiến nghị

Tiếp tục duy trì tốt công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban giám đốc công ty, tăng cường công tác kiểm soát, tiết kiệm chi phí, bảo đảm tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

### 1. Kết quả về hoạt động SXKD của Công ty.

Công ty đã bám sát kế hoạch SXKD năm 2025 cấp trên giao và kế hoạch của Công ty đã xác định, đồng thời căn cứ với tình hình thực tế của Công ty đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo sát đúng, kịp thời, tập trung chỉ đạo, điều hành SXKD theo kế hoạch đã đề ra. Trong trong năm 2025, với sự nỗ lực quyết tâm cao của HĐQT, Ban giám đốc Công ty cùng toàn thể CBCNV, người lao động trong toàn Công ty đã thực hiện hoàn thành chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận theo Nghị quyết đã đề ra, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: VND*

| CHỈ TIÊU                          | ĐƠN VỊ TÍNH | KẾ HOẠCH NĂM 2025 | THỰC HIỆN NĂM 2025 | TH/KH (%) |
|-----------------------------------|-------------|-------------------|--------------------|-----------|
| 1. Tiêu thụ than                  | Tấn         | 1.600.000         | 1.651.421,27       | 103,21    |
| 2. Dịch vụ vận tải thủy           | Tấn         | 7.390.000         | 6.832.965,65       | 92,46     |
| 3. Tổng doanh thu, thu nhập khác  | Đồng        | 4.302.302.660.000 | 4.704.910.432.787  | 109,36    |
| 4. Lợi nhuận trước thuế           | Đồng        | 36.000.000.000    | 36.393.204.559     | 101,09    |
| 5. Lợi nhuận sau thuế             | Đồng        | 28.800.000        | 27.737.415.666     | 96,31     |
| 6. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp | Đồng        | 7.200.000.000     | 8.655.788.893      | 120,22    |
| 7. Tiền lương BQ                  | đ/ng/thg    | 17.202.000        | 20.136.000         | 117,07    |

## 2. Báo cáo tài chính năm 2025

a. Đánh giá công tác tài chính kế toán, lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, số liệu tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cổ phần vận tải và chế biến than Đông Bắc tại thời điểm ngày 31/12/2025. Báo cáo được lập và kiểm toán trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định khác có liên quan.

b. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025

b.1. Tình hình tài chính

| CÁC CHỈ TIÊU                           | ĐVT  | TH NĂM 2024       | KH NĂM 2025    | TH NĂM 2025       | TH 2025/2024 (%) | TH 2025 /KH-T.C 2025 (%) |
|--|------|-------------------|----------------|-------------------|------------------|--------------------------|
| 1. Tổng tài sản                        | Đồng | 1.136.527.390.299 |                | 1.272.068.464.400 | 111,90           |                          |
| 2. Tài sản ngắn hạn                    | Đồng | 953.930.678.725   |                | 1.094.133.769.511 | 114,70           |                          |
| 3. Hàng tồn kho                        | Đồng | 939.248.470.971   |                | 1.056.532.857.788 | 112,49           |                          |
| 4. Tổng nguồn vốn                      | Đồng | 1.136.527.390.299 |                | 1.272.068.464.400 | 111,90           |                          |
| 5. Nợ phải trả                         | Đồng | 1.008.742.581.319 |                | 1.152.338.724.972 | 114,20           |                          |
| - Trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi  | Đồng | 7.959.296.718     |                | 5.626.374.832     | 70,70            |                          |
| 6. Nợ ngắn hạn                         | Đồng | 954.071.321.471   |                | 1.093.533.789.221 | 114,60           |                          |
| 7. Vốn chủ sở hữu                      | Đồng | 127.784.808.980   |                | 119.729.739.428   | 93,70            |                          |
| - Trong đó: Nguồn kinh phí và Quỹ khác | Đồng | 6.614.981.341     |                | 5.209.943.762     | 78,80            |                          |
| 8. Doanh thu thuần                     | Đồng | 5.776.363.410.517 |                | 4.700.018.241.098 | 81,40            |                          |
| 9. Lợi nhuận từ HĐ SXKD                | Đồng | 40.968.859.490    |                | 31.874.388.531    | 77,80            |                          |
| 10. Thu nhập khác                      | Đồng | 3.800.168.874     |                | 4.876.360.809     | 128,30           |                          |
| 11. Lợi nhuận khác                     | Đồng | 3.473.164.799     |                | 4.518.816.028     | 130,10           |                          |
| 12. Lợi nhuận trước thuế               | Đồng | 44.442.024.289    | 36.000.000.000 | 36.393.204.559    | 81,89            | 101,10                   |
| 13. Lợi nhuận sau thuế                 | Đồng | 34.387.447.639    | 28.800.000.000 | 27.737.415.666    | 80,70            | 96,30                    |

b.2 Một số chỉ tiêu phân tích tài chính

| Chỉ số                              | Đơn vị tính | Năm 2025 |
|-------------------------------------|-------------|----------|
| <b>I. Khả năng thanh toán</b>       |             |          |
| 1. Hệ số thanh toán ngắn hạn        | Lần         | 1,00     |
| 2. Hệ số thanh toán nhanh           | Lần         | 0,03     |
| <b>II. Cơ cấu nguồn vốn</b>         |             |          |
| 1. Hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | Lần         | 90,59    |
| 2. Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu | Lần         | 9,62     |

| Chỉ số  | Đơn vị tính | Năm 2025 |
|---|-------------|----------|
| <b>III. Năng lực hoạt động</b>                  |             |          |
| 1. Vòng quay hàng tồn kho                       | Lần         | 4,46     |
| 2. Doanh thu thuần/ Tổng tài sản                | Lần         | 3,69     |
| <b>IV. Tỷ suất khả năng sinh lời</b>            |             |          |
| 1. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu thuần | %           | 0,59     |
| 2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu  | %           | 22,41    |

### **III. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG.**

Năm 2025, Ban kiểm soát hoạt động với 03 thành viên, được Đại hội đồng cổ đông bầu. Các thành viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cố gắng nâng cao năng lực chuyên môn để đáp ứng yêu cầu công việc, đã thể hiện phẩm chất trung thực, thẳng thắn, chấp hành tốt pháp luật và Điều lệ công ty.

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và ban Giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo mọi hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty, góp phần làm cho công ty phát triển vững mạnh, đạt hiệu quả cao và tài chính luôn lành mạnh.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận với tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin. Các thành viên Ban kiểm soát được tiếp cận đầy đủ và kịp thời các thông tin, biên bản, quyết định liên quan đến nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị, ban Giám đốc công ty.

Hàng quý Ban kiểm soát tiến hành họp và lập báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý, năm về Hội đồng quản trị Công ty.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Để hoàn thành nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2026 như sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cân trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty khi thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của cổ đông Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty năm 2025, đảm bảo tính minh bạch và chính xác các số liệu trong công bố thông tin cho các cổ đông.

- Tham gia các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026.

Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần vận tải và chế biến than Đông bắc đã phối hợp, giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ năm 2025.

Xin trân trọng cảm ơn!

***Nơi nhận:***

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các cổ đông/đại diện cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. H10b.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Thu Hương**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC**

Số:...../TT-VTCB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD  
năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;  
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025, được kiểm toán của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc do Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026. Đoàn Chủ tịch vừa đã trình bày tại Đại hội.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thống nhất kế hoạch SXKD năm 2026 như các chỉ tiêu kế hoạch Tổng công ty Đông Bắc thông báo và được phép điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 khi Tổng công ty Đông Bắc có thông báo điều chỉnh.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép quyết định các phương án sản xuất, sàng tuyển chế biến than năm 2026 và tự cân đối các chi phí phát sinh trong quá trình sản xuất đảm bảo có hiệu quả.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC**

Số:...../TTr-VTCB

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;  
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc được kiểm toán độc lập bởi Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY, địa chỉ: Tầng 6, B2 tòa nhà Roman Plaza đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội, Việt Nam, ký ngày 19 tháng 3 năm 2026.

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, đã được gửi tới quý cổ đông kèm theo thông báo mời dự họp Đại hội đồng cổ đông và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc, tại đường dẫn: Website: <http://www.vtcbdongbac.com.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin> để cổ đông nghiên cứu trước, đồng thời nội dung báo cáo tài chính đã được Đoàn Chủ tịch vừa thông qua trước Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cia Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT  
năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;  
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026. Đoàn Chủ tịch vừa đã trình bày tại Đại hội.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thống nhất kế hoạch SXKD năm 2026 như các chỉ tiêu kế hoạch Tổng công ty Đông Bắc thông báo và được phép điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 khi Tổng công ty Đông Bắc có thông báo điều chỉnh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC**

Số: ...../TT-VT&CB

**DỰ THẢO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cia Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát  
năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;  
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026. Đoàn Chủ tịch vừa đã trình bày tại Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC

Số: TTr-VTCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025 và phương án năm 2026.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Vận tải và chế biến than Đông Bắc thông qua ngày 21/4/2025, quy định mức chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội về việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025 và đề xuất phương án chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2026, như sau:

**I. Chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025**

### 1. Chi trả tiền lương năm 2025

ĐVT: đồng

| TT         | Chức danh                        | LĐBQ (người) | Số tháng   | Quỹ lương (đồng)     | Lương BQ đồng/ng/th |
|------------|----------------------------------|--------------|------------|----------------------|---------------------|
| <b>I</b>   | <b>Hội đồng quản trị</b>         | <b>03</b>    | <b>36</b>  | <b>1.663.740.000</b> | <b>46.215.000</b>   |
| 1          | Chủ tịch HĐQT chuyên trách       | 01           | 12         | 603.720.000          | 50.310.000          |
| 2          | Giám đốc kiêm TV HĐQT            | 01           | 12         | 547.560.000          | 45.630.000          |
| 3          | Phó Giám đốc kiêm TV HĐQT        | 01           | 12         | 512.460.000          | 42.705.000          |
| <b>II</b>  | <b>Ban Giám đốc Công ty</b>      | <b>01</b>    | <b>12</b>  | <b>512.460.000</b>   | <b>42.705.000</b>   |
| 1          | Phó Giám đốc                     | 01           | 12         | 512.460.000          | 42.705.000          |
| <b>III</b> | <b>Ban kiểm soát</b>             | <b>01</b>    | <b>12</b>  | <b>393.120.000</b>   | <b>32.760.000</b>   |
| 1          | Trưởng BKS (chuyên trách)        | 01           | 12         | 393.120.000          | 32.760.000          |
| <b>IV</b>  | <b>Người quản lý khác</b>        | <b>14</b>    | <b>168</b> | <b>5.099.668.959</b> | <b>30.355.172</b>   |
| 1          | Kế toán trưởng kiêm TP Tài chính | 01           | 12         | 463.320.000          | 38.610.000          |
| 2          | Trưởng các Phòng                 | 06           | 72         | 2.211.670.000        | 30.717.639          |
| 3          | Quản đốc các phân xưởng          | 04           | 48         | 1.399.382.857        | 29.153.809          |
| 4          | Đội trưởng sản xuất              | 02           | 24         | 688.995.442          | 28.708.143          |
| 5          | Giám đốc Chi nhánh               | 01           | 12         | 336.300.660          | 28.025.055          |
|            | <b>Cộng</b>                      | <b>19</b>    | <b>228</b> | <b>7.668.988.959</b> | <b>33.635.916</b>   |

**2. Chi trả tiền thù lao năm 2025**

ĐVT: đồng

| TT   | Chức danh                  | LĐBQ<br>(người) | Tổng<br>số<br>tháng | Mức<br>đồng/ng/th | Tiền thù lao<br>(đồng) | Ghi<br>chú |
|--|----------------------------|-----------------|---------------------|-------------------|------------------------|------------|
| <b>I. Hội đồng Quản trị</b>                  |                            | <b>04</b>       | <b>48</b>           | <b>3.000.000</b>  | <b>144.000.000</b>     |            |
| 1  | TV HĐQT không chuyên trách | 04              | 48                  | 3.000.000         | 144.000.000            |            |
| <b>II. Ban kiểm soát</b>                     |                            | <b>02</b>       | <b>24</b>           | <b>1.500.000</b>  | <b>36.000.000</b>      |            |
| 1  | Thành viên BKS             | 02              | 24                  | 1.500.000         | 36.000.000             |            |
| <b>III. Người phụ trách quản trị Công ty</b> |                            | <b>01</b>       | <b>12</b>           | <b>2.000.000</b>  | <b>24.000.000</b>      |            |
| 1  | Người phụ trách quản trị   | 01              | 12                  | 2.000.000         | 24.000.000             |            |
| <b>Cộng</b>                                  |                            | <b>07</b>       | <b>84</b>           | <b>2.428.571</b>  | <b>204.000.000</b>     |            |

Các quyền lợi khác của thành viên HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

**\* Ngân sách hoạt động:**

Thành viên HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

**II. Phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2026****1. Phương án chi trả tiền lương năm 2026**

ĐVT: đồng

| TT          | Chức danh                        | LĐBQ<br>(người) | Số<br>tháng | Quỹ lương<br>(đồng)  | Lương BQ<br>đồng/ng/th |
|-------------|----------------------------------|-----------------|-------------|----------------------|------------------------|
| <b>I</b>    | <b>Hội đồng quản trị</b>         | <b>03</b>       | <b>36</b>   | <b>1.860.000.000</b> | <b>51.666.667</b>      |
| 1           | Chủ tịch HĐQT chuyên trách       | 01              | 12          | 648.000.000          | 54.000.000             |
| 2           | Giám đốc kiêm TV HĐQT            | 01              | 12          | 636.000.000          | 53.000.000             |
| 3           | Phó Giám đốc kiêm TV HĐQT        | 01              | 12          | 576.000.000          | 48.000.000             |
| <b>II</b>   | <b>Ban Giám đốc Công ty</b>      | <b>01</b>       | <b>12</b>   | <b>576.000.000</b>   | <b>48.000.000</b>      |
| 1           | Phó Giám đốc                     | 01              | 12          | 576.000.000          | 48.000.000             |
| <b>III</b>  | <b>Ban kiểm soát</b>             | <b>01</b>       | <b>12</b>   | <b>456.000.000</b>   | <b>38.000.000</b>      |
| 1           | Trưởng BKS chuyên trách          | 01              | 12          | 456.000.000          | 38.000.000             |
| <b>IV</b>   | <b>Người quản lý khác</b>        | <b>14</b>       | <b>168</b>  | <b>6.035.160.000</b> | <b>35.923.571</b>      |
| 1           | Kế toán trưởng kiêm TP Tài chính | 01              | 12          | 492.000.000          | 41.000.000             |
| 2           | Trưởng các Phòng                 | 06              | 72          | 2.637.360.000        | 36.630.000             |
| 3           | Quản đốc các phân xưởng          | 04              | 48          | 1.666.560.000        | 34.720.000             |
| 4           | Đội trưởng sản xuất              | 02              | 24          | 799.680.000          | 33.320.000             |
| 5           | Giám đốc Chi nhánh               | 01              | 12          | 439.560.000          | 36.630.000             |
| <b>Cộng</b> |                                  | <b>19</b>       | <b>228</b>  | <b>8.927.160.000</b> | <b>39.154.211</b>      |

**2. Phương án chi trả tiền thù lao năm 2026**

ĐVT: đồng

| TT         | Chức danh                           | LĐBQ<br>(người) | Tổng<br>số<br>tháng | Mức<br>đồng/ng/th | Tiền thù lao<br>(đồng) | Ghi<br>chú |
|------------|-------------------------------------|-----------------|---------------------|-------------------|------------------------|------------|
| <b>I</b>   | <b>Hội đồng quản trị</b>            | <b>04</b>       | <b>48</b>           | <b>4.000.000</b>  | <b>192.000.000</b>     |            |
| 1          | TV HĐQT không chuyên trách          | 04              | 48                  | 4.000.000         | 192.000.000            |            |
| <b>II</b>  | <b>Ban kiểm soát</b>                | <b>02</b>       | <b>24</b>           | <b>2.000.000</b>  | <b>48.000.000</b>      |            |
| 1          | Thành viên BKS                      | 02              | 24                  | 2.000.000         | 48.000.000             |            |
| <b>III</b> | <b>Người phụ trách quản trị Cty</b> | <b>01</b>       | <b>12</b>           | <b>2.500.000</b>  | <b>30.000.000</b>      |            |
| 1          | Người phụ trách quản trị            | 01              | 12                  | 2.500.000         | 30.000.000             |            |
|            | <b>Cộng</b>                         | <b>07</b>       | <b>84</b>           |                   | <b>270.000.000</b>     |            |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Văn Thanh**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC

Số: ...../TT- VTCB

**DỰ THẢO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Vận tải và chế biến than Đông Bắc thông qua ngày 21/4/2025.

HDQT Công ty báo cáo Đại hội phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Công ty như sau:

### I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ, TỶ LỆ CHIA CỔ TỨC NĂM 2025

#### 1. Dự kiến phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2025

| TT  | Nội dung  | ĐVT     | Số tiền        |
|-----|---|---------|----------------|
| 1   | Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2025                      | Đồng    | 86.782.380.000 |
| 2   | Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2025                  | Cổ phần | 8.678.238      |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025                | Đồng    | 27.737.415.666 |
| 4   | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2025 | Đồng    | 27.737.415.666 |
| 5   | Phân phối lợi nhuận năm 2025                              | Đồng    | 27.737.415.666 |
| 5.1 | Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (10% LNPP)             | Đồng    | 2.773.741.567  |
| a   | Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (9% LNPP)    | Đồng    | 2.496.367.410  |
| -   | Quỹ khen thưởng của người lao động (2,5% LNPP)            | Đồng    | 693.435.392    |
| -   | Quỹ phúc lợi của người lao động (6,5% LNPP)               | Đồng    | 1.802.932.018  |
| b   | Quỹ thưởng người quản lý (1,0% LNPP)                      | Đồng    | 277.374.157    |
| 5.2 | Chia cổ tức cho các cổ đông (90 % LNPP)                   | Đồng    | 24.963.674.099 |
| a   | Chia cổ tức bằng tiền mặt (90% LNPP)                      | Đồng    | 24.963.674.099 |
| b   | Phát hành cổ phiếu (0% LNPP)                              | Đồng    | -              |
| 6   | Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền mặt so với VDL                 | %       | 28,7658%       |
| 7   | Giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu                | Đồng/CP | 2.876,58       |
| 8   | Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu so với VDL                 | %       | -              |
| 9   | Giá trị cổ tức bằng cổ phiếu trên cổ phiếu                | Đồng/CP | -              |
| 10  | Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ                      | %       | 31,96          |
| 11  | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2026     | Đồng    | -              |

## 2. Phương án chi trả cổ tức năm 2025

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 24.963.674.099 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 28,7658%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.876,58 đồng).
- Thời gian dự kiến thực hiện: Quý 2 năm 2026

## 3. Tổ chức thực hiện

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo quy định pháp luật, xem xét, quyết định liên quan đến việc tổ chức thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông như sau:

+ Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.

+ Quyết định chi tiết phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.

+ HĐQT chỉ đạo và giao cho đồng chí Giám đốc Công ty và các Phòng, cơ quan chuyên môn, cá nhân liên quan hoàn thiện hồ sơ, báo cáo cơ quan Nhà nước, công bố thông tin theo quy định.

+ Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ của Công ty (nếu có).

## II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ, TỶ LỆ CHIA CỔ TỨC NĂM 2026

Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc. HĐQT đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2026 như sau:

| TT  | Nội dung  | ĐVT     | Số tiền        |
|-----|---|---------|----------------|
| 1   | Dự kiến lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2026   | Đồng    | 28.800.000.000 |
| 2   | Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026  | Đồng    | 28.800.000.000 |
| 2.1 | Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (10% LNPP)   | Đồng    | 2.880.000.000  |
| a   | Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (9% LNPP)                                  | Đồng    | 2.592.000.000  |
| -   | Quỹ khen thưởng của người lao động (2,5% LNPP)  | Đồng    | 720.000.000    |
| -   | Quỹ phúc lợi của người lao động (6,5% LNPP)   | Đồng    | 1.872.000.000  |
| b   | Quỹ thưởng người quản lý (Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, Ban điều hành) (1% LNPP) | Đồng    | 288.000.000    |
| 2.2 | Chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt (90% LNPP)                                    | Đồng    | 25.920.000.000 |
| 3   | Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền mặt so với VDL   | %       | 29,87          |
| 4   | Dự kiến giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu                                      | Đồng/CP | 2.987          |
| 5   | Dự kiến tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ  | %       | 33,19          |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC**

Số: ...../TT-VTCB

**DỰ THẢO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

## **TỜ TRÌNH**

### **V/v Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;

Để đảm bảo duy trì hoạt động SXKD kịp thời, hiệu quả Hội đồng quản trị báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định kế hoạch đầu tư năm 2026, cụ thể:

\* Kế hoạch đầu tư năm 2026 dự kiến tổng mức đầu tư: 16.000,0 trđ.

Trong đó:

+ Công trình khởi công mới: Dự án đầu tư xây dựng công trình và mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất tại khu vực cảng Km6, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh, mức đầu tư: 16.000,0 trđ.

\* Nguồn vốn thực hiện: vốn chủ sở hữu và vốn vay thương mại, phúc lợi.

Đại hội giao cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2026 và được phép điều chỉnh kế hoạch đầu tư khi có thông báo của Tổng công ty Đông Bắc.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC**

Số:...../TT-BKS

**DỰ THẢO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Của Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026*

## **TỜ TRÌNH**

**V/v Phương án lựa chọn Công ty  
kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;

Để đảm bảo thuận tiện cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực kinh nghiệm thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026, nhằm lựa chọn đơn vị kiểm toán có đủ năng lực và uy tín để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo tiến độ và chất lượng của báo cáo kiểm toán; đồng thời cung cấp kịp thời, trung thực về số liệu và thông tin tài chính kinh tế phục vụ công tác hợp nhất và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - Tổng Công ty năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;

Nhằm đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật, quyền lợi của cổ đông, không làm thất thoát vốn, tài sản và các nguồn lực khác của công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc. Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và người có liên quan theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, cùng các quy định liên quan của luật chứng khoán quy định đối với công ty đại chúng. Các hợp đồng được giao kết dựa trên điều kiện thương mại bình đẳng, không gây tổn hại đến lợi ích công ty và đảm bảo các nội dung cụ thể như sau:

1. Đối tác ký kết hợp đồng/giao dịch: Giữa Công ty với người có liên quan (*Danh sách chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

2. Hình thức của hợp đồng/giao dịch bao gồm mua bán than, mua bán hàng hóa/dịch vụ; mua bán tài sản; thuê/cho thuê tài sản; thuê/cho thuê dịch vụ vận chuyển hàng hóa; giao dịch vay/cho vay/hỗ trợ tài chính; hợp tác kinh doanh; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...); thuê/cho thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng/thiết bị.

3. Giá trị hợp đồng/giao dịch liên quan tới các đối tác trên:

- Các hợp đồng/giao dịch có giá trị đến 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị đến 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất.

- Các hợp đồng/giao dịch này đều thuộc thẩm quyền chấp thuận của HDQT theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hiệu lực áp dụng: Áp dụng cho các hợp đồng/giao dịch phát sinh trong giai đoạn từ năm 2026 đến trước ngày hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế của Công ty, tiến hành các thủ tục cần thiết, tổ chức triển khai việc đàm phán, ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch với các bên có liên quan, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**

3  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC

Địa chỉ: Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: (0203) 3866268 Fax: (0203) 3865732

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-VTCB ngày 22/4/2026 của công ty CP VT&CB than Đông Bắc)*

| TT | Bên liên quan                   | Mã số thuế     | Mối quan hệ        |
|----|---------------------------------|----------------|--------------------|
| 1  | Tổng Công ty Đông Bắc           | 5700101468     | Công ty mẹ         |
| 2  | Công ty Xây dựng CN Mỏ          | 5700101468-031 | CN TCT Đông Bắc    |
| 3  | Trung tâm Giám định             | 5700101468-042 | CN TCT Đông Bắc    |
| 4  | Đội quản lý Đường mỏ            | 5700101468-043 | CN TCT Đông Bắc    |
| 5  | Công ty Khe Sim                 | 5700101468-044 | CN TCT Đông Bắc    |
| 6  | Công ty khai thác Khoáng Sản    | 5700101468-045 | CN TCT Đông Bắc    |
| 7  | Công ty 35                      | 5700101468-049 | CN TCT Đông Bắc    |
| 8  | Công ty Cổ phần than Sông Hồng  | 0102327935     | CN TCT Đông Bắc    |
| 9  | Công ty TNHH Phương Sơn         | 0800284946     | Công ty chiến lược |
| 10 | Công ty CP CN Tàu thủy Đông Bắc | 5700780594     | Công ty chiến lược |

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Thông qua việc chấp thuận một số nội dung  
thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT thực hiện .**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;  
Để việc chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác sản xuất kinh doanh của Công ty được thuận lợi, linh hoạt và đảm bảo tính kịp thời trong việc nắm bắt các thời cơ, cơ hội của thị trường và nhằm phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận cho HĐQT thực hiện các nội dung sau:

1. Quyết định các phương án sản xuất kinh doanh phát sinh trong năm 2026, trên cơ sở đảm bảo có hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Trường hợp sản xuất kinh doanh có hiệu quả, năng suất lao động và lợi nhuận tăng và vượt so với kế hoạch. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị tùy theo tình hình thực tế được quyền quyết định trích khấu hao nhanh (mức trích khấu hao nhanh không quá hai lần) theo đúng quy định của Bộ tài chính về hướng dẫn chế độ, quản lý sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, nhưng phải đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận Công ty đã xây dựng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT & CB THAN ĐÔNG BẮC**

Số:.....

**DỰ THẢO**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v sửa đổi Điều lệ của Công ty.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị quyết số 1679/NQ-UBTVQH15 của UBTVQH về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ninh năm 2025;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;  
Để hoạt động của Công ty tuân theo các quy định và phù hợp với các văn bản mới của pháp luật, Điều lệ của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung điều chỉnh địa chỉ trụ sở chính như sau:

- Thông tin cũ: Khu 6B, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Thông tin mới: Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung nội dung và ký ban hành Điều lệ của Công ty và thực hiện công bố thông tin về việc sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các quý Cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ. B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT&CB THAN ĐÔNG BẮC

Số:.....TTT.VTCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Cửa Ông, ngày tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

### TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là Sỹ quan, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP VT&CB than Đông Bắc;

Căn cứ văn bản số 1346/ĐB-TCLĐ ngày 11/02/2026 của Tổng công ty Đông Bắc về việc thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là Sỹ quan, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc để đảm bảo sự ổn định về biên chế tổ chức, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ quân sự quốc phòng của đơn vị.

*(Có phương án kèm theo)*

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện báo cáo phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là Sỹ quan, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại Công ty lên Binh đoàn 19, Bộ Quốc phòng xem xét.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các quý cổ đông;
- Lưu: VT, TCLĐ.B06.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thanh**



CÔNG TY CỔ PHẦN

VT&CB THAN ĐÔNG BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

## PHƯƠNG ÁN

V/v tiếp tục được sử dụng các đồng chí là Sĩ quan, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc

### Chương I

### ĐÁNH GIÁ CHUNG

Cơ sở pháp lý xây dựng Phương án:

- Căn cứ Thông tư số 139/2018/TT-BQP ngày 30/8/2018 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc sử dụng và thực hiện một số chế độ, chính sách đối với các đối tượng làm việc tại doanh nghiệp Quân đội thực hiện Cổ phần hóa hoặc giải thể, phá sản; công ty cổ phần thoái vốn Nhà nước và công ty cổ phần có vốn góp của Nhà nước do Bộ Quốc phòng quản lý;

- Căn cứ Nghị định số 47/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; Nghị định số 16/2023/NĐ-CP ngày 25/4/2023 của Chính phủ về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh và doanh nghiệp kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh (sửa đổi quy định tại điểm g, khoản 1, điều 23 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ văn bản số 2960/VPCP-ĐMDN ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp lại doanh nghiệp quân đội giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 28/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh;

- Căn cứ văn bản số 2861-CV/VPQU ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Văn phòng Quân ủy Trung ương về việc thành lập 03 Lữ đoàn Công binh công trình dự bị động viên và xác định phiên hiệu quân sự "Binh đoàn 19" đối với Tổng công ty Đông Bắc;

- Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-BQP ngày 14/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc thành lập Binh đoàn 19 thuộc Bộ Quốc phòng;

- Căn cứ Quyết định số 1536/QĐ-BQP ngày 14/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc thành lập 03 Lữ đoàn Công binh công trình dự bị động viên: 45, 91, 790 thuộc Binh đoàn 19 (Tổng Công ty Đông Bắc);



- Căn cứ Quyết định số 3697/QĐ-ĐB ngày 08/5/2025 của Binh đoàn 19 về việc sắp xếp, giao nhiệm vụ cho QNCN vào tổ chức, biên chế Lữ đoàn Công binh công trình dự bị động viên 790 thuộc Binh đoàn 19;

- Căn cứ văn bản số 1346/ĐB-TCLĐ ngày 11/02/2026 của Tổng công ty Đông Bắc về việc thực hiện tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2026;

Thực hiện quyết định của Chính phủ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng công nhận TCT Đông Bắc là doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh, thành lập Binh đoàn 19 thuộc Bộ Quốc phòng trên cơ sở TCT Đông Bắc để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quân sự quốc phòng trong tình hình mới (thời bình và thời chiến). Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc xây dựng và đề xuất Phương án "*Tiếp tục được sử dụng các đồng chí là SQ, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc*" với các nội dung chủ yếu sau:

## **I. THỰC TRẠNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc
  - Tên tiếng Anh: Transport And Processing Of Coal Dong Bac Joint Stock Company
  - Tên viết tắt: Dong Bac Co.,
  - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp: 5701650781 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 12/7/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 14/7/2025.
  - Vốn điều lệ: 86.782.380.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi sáu tỷ, bảy trăm tám mươi hai triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam).
  - Vốn góp của Công ty mẹ - TCT Đông Bắc: 44.261.210.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi bốn tỷ, hai trăm sáu mươi triệu, hai trăm mười nghìn đồng chẵn), chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ.
  - Địa chỉ: Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.
  - Số điện thoại: 02033.866.268                      Fax: 02033.865.732
  - E-mail: [vtcbdongbac@gmail.com](mailto:vtcbdongbac@gmail.com)                      Website: [www.vtcbdongbac.com.vn](http://www.vtcbdongbac.com.vn)
  - Mã chứng khoán: VDB
  - Quá trình hình thành và phát triển:
- + Công ty cổ phần Vận tải và chế biến than Đông Bắc tiền thân là Xí nghiệp Chế biến kinh doanh than, được thành lập ngày 28/12/1995 theo Quyết định số 394/QĐ-ĐB của Giám đốc Công ty Đông Bắc (nay là Tổng công ty Đông Bắc).

+ Đến tháng 9 năm 2006 chuyển từ Xí nghiệp Chế biến kinh doanh than thành Công ty chế biến và kinh doanh than theo quyết định số 15/QĐ-BQP ngày 11 tháng 9 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

+ Từ ngày 04/5/2012 được chuyển đổi từ Công ty Chế biến và kinh doanh than (công ty hạch toán phụ thuộc) sang Công ty TNHH MTV Vận tải và chế biến than Đông Bắc (hoạt động theo mô hình Công ty mẹ Công ty con, hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Đông Bắc) theo quyết định số 1409/QĐ-BQP ngày 04/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

+ Ngày 29/12/2017, Công ty thực hiện cổ phần hóa và chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Quyết định số 5922/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng.

+ Ngày 26/02/2018, Công ty đã tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Công ty cổ phần Chứng khoán SmartInvest với tổng số cổ phần chào bán thành công là 255.000 cổ phần, giá đấu thành công bình quân là 10.061 đồng/cổ phần và giá đấu thành công cao nhất là 10.100 đồng/cổ phần.

+ Ngày 15/11/2018, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho Công ty được giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, loại chứng khoán là cổ phiếu phổ thông, mã chứng khoán là VDB.

+ Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp: 5701650781 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 12/07/2012; đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 04/4/2018 với vốn điều lệ là 51.000.000.000 đồng; đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 12/8/2022 với vốn điều lệ là 86.782.380.000 đồng.

- Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc trải qua quá trình hình thành và phát triển đến nay, Công ty luôn hoàn thành tốt đồng thời hai nhiệm vụ là sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ quân sự quốc phòng theo chỉ lệnh của cấp trên. Đời sống của CBCNV, lao động không ngừng được cải thiện, việc làm và thu nhập của người lao động luôn được đảm bảo, nhiệm vụ quân sự quốc phòng được triển khai chặt chẽ đảm bảo theo đúng chỉ lệnh của cấp trên, luôn sẵn sàng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

### **2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:**

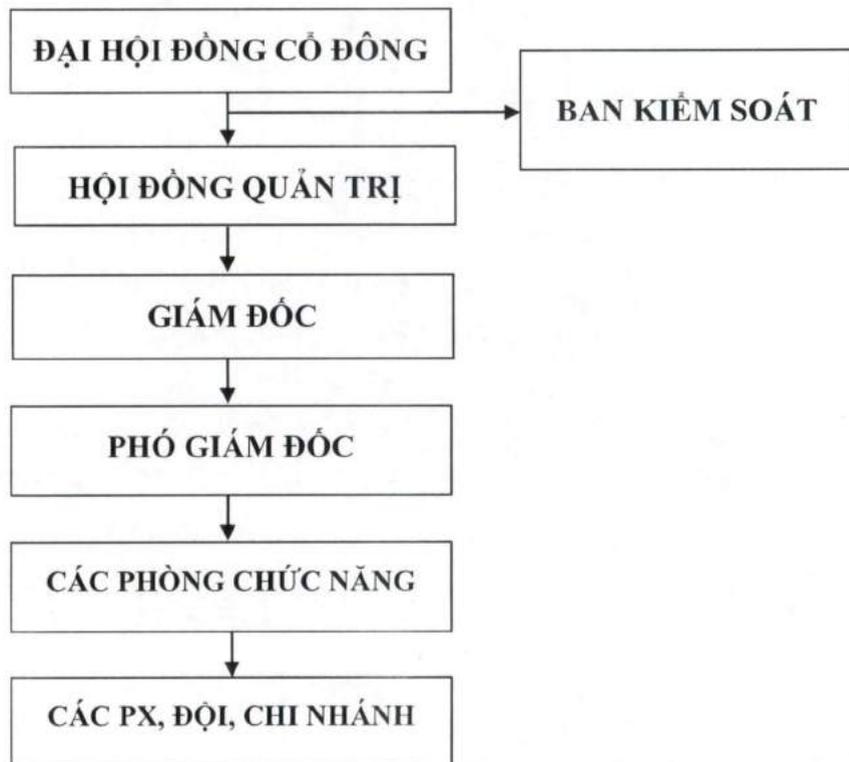
- Khai thác và thu gom than bùn; Khai thác và thu gom than cứng; Khai thác và thu gom than non; Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Vận tải đường ống; Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương; Vận tải hành khách đường thủy nội địa; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; Bốc xếp hàng hóa; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

2.2. Địa bàn hoạt động kinh doanh chính của Công ty: tỉnh Quảng Ninh, TP Hải Phòng, tỉnh Bắc Ninh và một số tỉnh thành khác.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### 3.1. Mô hình quản trị:

- Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty:



**\* Trong đó:**

- Đại hội đồng cổ đông gồm: Tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty (theo điều lệ Công ty). ĐHĐCĐ có quyền bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

- Hội đồng quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra. Hoạt động kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty phải được quản lý hoặc chịu sự điều hành của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

- Ban kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Ban Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm và bãi nhiệm sau khi báo cáo trình Chủ sở hữu chấp thuận, phê duyệt. Hiện tại Ban Giám đốc của Công ty bao gồm Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và 02 Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, là người có toàn quyền quyết định cao nhất đến hoạt động sản xuất kinh

doanh của Công ty; chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

### 3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên;
- Ban kiểm soát gồm 3 thành viên;
- Ban Giám đốc điều hành gồm 03 người: Gồm có 01 Giám đốc, 02 PGĐ.
- Các Phòng chức năng gồm 07 phòng: Phòng Tổ chức Lao động; Phòng Kế hoạch, đầu tư; Văn phòng; Phòng Kế toán, tài chính; Phòng Cơ điện, vận tải, vật tư; Phòng Chính trị; Phòng Kỹ thuật, an toàn.
- Các Phân xưởng, Đội sản xuất, Chi nhánh gồm 07 bộ phận: Phân xưởng số 1; Phân xưởng số 2; Phân xưởng số 3; Phân xưởng Cơ điện; Đội Bảo vệ; Đội Vận tải thủy; Chi nhánh Hải Phòng.

### 3.3. Công ty con, công ty liên kết:

Công ty không có Công ty con, công ty liên kết.

## 4. Cơ cấu lao động

Tổng số CB, CNV và người lao động hiện có của Công ty tại thời điểm đến ngày 22/4/2026 là: 467 người (Sĩ quan 13; QNCN 39; LĐHD 418).

Trong đó:

| TT | Bộ phận/Chức danh              | Sĩ quan   | QNCN      | LĐHD       |
|----|--------------------------------|-----------|-----------|------------|
| 1  | Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)   | 01        |           |            |
| 2  | Giám đốc                       | 01        |           |            |
| 3  | Phó Giám đốc                   | 02        |           |            |
| 4  | TB Kiểm soát (chuyên trách)    | 01        |           |            |
| 5  | Phòng Tổ chức lao động         | 02        |           | 02         |
| 6  | Phòng Chính trị                |           | 03        | 01         |
| 7  | Phòng Tài chính kế toán        | 02        |           | 03         |
| 8  | Phòng Kế hoạch – Đầu tư        |           | 02        | 05         |
| 9  | Phòng Cơ điện, vận tải, vật tư |           | 01        | 04         |
| 10 | Phòng Kỹ thuật, an toàn        | 01        | 01        | 02         |
| 11 | Văn phòng                      |           | 03        | 11         |
| 12 | Phân xưởng số 1                |           | 08        | 77         |
| 13 | Phân xưởng số 2                | 01        | 02        | 15         |
| 14 | Phân xưởng số 3                |           | 03        | 07         |
| 15 | Phân xưởng Cơ điện             | 01        | 09        | 130        |
| 16 | Đội Vận tải thủy               |           | 03        | 136        |
| 17 | Đội bảo vệ                     | 01        |           | 18         |
| 18 | Chi nhánh Hải phòng            |           | 02        | 04         |
| 19 | Chờ hưu                        |           | 02        |            |
| +  | <b>Tổng cộng</b>               | <b>13</b> | <b>39</b> | <b>415</b> |

Ngoài ra lực lượng sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp của Công ty được biên chế vào Lữ đoàn 790 tham gia huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ Quân sự quốc phòng do Binh đoàn 19 giao.

### **5. Hiệu quả sản xuất kinh doanh**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty qua các năm đều đạt hiệu quả kinh tế, góp phần vào hiệu quả hoạt động SXKD chung của toàn Binh đoàn.

*(Có phụ lục 1 chi tiết kèm theo)*

### **6. Tình hình chấp hành quy định của BQP, pháp luật nhà nước**

Công ty chấp hành nghiêm các quy định của Bộ Quốc phòng, pháp luật nhà nước trong quá trình hoạt động, tổ chức sản xuất, kinh doanh hiệu quả vốn của Binh đoàn 19, vốn đầu tư tại công ty được bảo toàn và phát triển; thực hiện nghiêm nghĩa vụ thu nộp thuế, phí, lệ phí với các cơ quan thuế địa phương theo quy định; chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động; thực hiện tốt Điều lệ, quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty và của Binh đoàn 19.

### **7. Công tác quản trị Doanh nghiệp**

- Cơ chế phối hợp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Ban điều hành của Công ty: Công ty đã ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy định phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, các công trường, phân xưởng, đội, chi nhánh... trong Điều lệ, quy chế, quy định nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của Ban lãnh đạo Công ty (Chủ tịch HĐQT; Giám đốc; TB Kiểm soát...), nhiệm vụ của các bộ phận trực thuộc,... nhằm đảm bảo tuân thủ theo Điều lệ và các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty hiện hành.

- Công tác kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, tiêu cực: Công ty thường xuyên quán triệt, thực hiện nghiêm các Nghị quyết, quy chế, quy định, quyết định và các hướng dẫn của Ban chấp hành TW, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, UBKT Trung ương, Đảng ủy TCT Đông Bắc và các cơ quan các cấp có thẩm quyền về công tác kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

+ Đảng ủy Công ty đã triển khai xây dựng các quy chế lãnh đạo của Đảng ủy về một số lĩnh vực trọng yếu như: Công tác sản xuất kinh doanh; công tác tài chính; công tác mua sắm nhằm đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất thường xuyên; công tác đầu tư xây dựng; công tác tổ chức lao động, chính sách, đào tạo; công tác quân sự,... làm cơ sở để triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, tiêu cực tại công ty.

+ Qua kiểm tra giám sát nhằm phát hiện, phòng chống các biểu hiện tiêu cực, vi phạm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

- Tích cực triển khai cải cách hành chính, chuyển đổi số, điều hành các hoạt động SXKD bằng âm thanh, hình ảnh, video và các chỉ số đo lường được

thể hiện theo thời gian thực...từ đó các luồng thông tin trong nội bộ công ty được triển khai nhanh chóng, kịp thời, việc giám sát, kiểm tra hoạt động SXKD, công tác đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất ngày càng được nâng cao.

### **8. Cơ chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người lao động, Người quản lý tại Công ty**

- Đối với Người lao động: Tiền lương, tiền thưởng được xác định theo NSLĐ, lợi nhuận quy định tại Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp ngày 14/6/2025 và quy định của pháp luật về quản lý lao động tiền lương và quy chế của TCT và của Công ty.

+ Công ty đã triển khai xây dựng và ban hành hệ thống thang, bảng lương; cơ chế trả lương (tháng, ngày, giờ) và các chế độ phụ cấp lương cho người lao động; ban hành hệ số lương theo chức danh đối với lao động là quản lý, phục vụ, phụ trợ; ban hành đơn giá lương sản phẩm áp dụng chi tiết cho từng nội dung công việc cụ thể,... đảm bảo tính minh bạch, công bằng và chính xác.

+ Tiền lương của Người lao động được trả theo chức danh, vị trí việc làm và hiệu quả công việc (ưu tiên cho lao động sản xuất chính, lao động có tay nghề cao, chuyên môn nghiệp vụ tốt...) để thúc đẩy tăng năng suất lao động và thu nhập cho người lao động.

+ Nguồn tiền thưởng của Người lao động được trích lập từ lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và theo quy chế nội bộ của Công ty.

- Đối với người quản lý: Tiền lương, tiền thưởng, thù lao được xác định theo NSLĐ, lợi nhuận quy định tại Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp ngày 14/6/2025; Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ Quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn Nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp Nhà nước và quy định của pháp luật về quản lý lao động tiền lương và quy chế của TCT và của Công ty.

+ Tiền lương Người quản lý phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành doanh nghiệp, có khống chế mức tối đa nhằm đảm bảo tương quan hợp lý với tiền lương của Người lao động và hợp lý giữa các đơn vị trong Tổng công ty Đông Bắc.

+ Nguồn tiền thưởng của Người quản lý được trích lập từ lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và theo quy chế nội bộ của Công ty.

### **9. Kết quả sản xuất kinh doanh**

Với sự đồng lòng, quyết tâm của toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty các năm luôn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

*(Có phụ lục 2 chi tiết kèm theo)*

### **10. Đánh giá**

- Về ngành nghề kinh doanh: Thực hiện đúng các ngành, nghề kinh doanh chính và phát huy tối đa hiệu quả đã đầu tư. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn được đầu tư.

- Về cơ cấu biên chế tổ chức, lao động: Cơ cấu tổ chức, lao động đã được tinh gọn về số lượng, đặc biệt giảm về lao động quản lý và phục vụ, phụ trợ, tiết kiệm đáng kể chi phí quản lý, tạo điều kiện ưu tiên tăng tiền lương cho công nhân sản xuất trực tiếp tạo ra sản phẩm. Năng suất lao động tổng hợp và năng suất lao động của từng công việc tăng, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, đạt mục tiêu "tinh gọn cơ cấu tổ chức, tinh giản lao động, tăng năng suất, tăng tiền lương và thu nhập cho người lao động".

- Về quản lý, quản trị doanh nghiệp: Thông qua các quy chế, quy định và công tác điều hành khoa học, linh hoạt, công tác chuyển đổi số được triển khai một cách quyết liệt...tình hình quản lý, quản trị của công ty được kiểm soát chặt chẽ, kết quả SXKD hàng năm của công ty đều hoàn thành xuất sắc, thu nhập của người lao động không ngừng được cải thiện, tình hình công ty ngày càng ổn định và phát triển.

- Về tài chính: Tình hình tài chính của công ty luôn an toàn, ổn định và phát triển, các chỉ tiêu đánh giá cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, cân đối được nguồn vốn phục vụ SXKD và đầu tư, quản lý, huy động, sử dụng chặt chẽ và hiệu quả, vốn nhà nước tại công ty được bảo toàn và phát triển.

- Về cải tiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật: Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ tiên tiến, kỹ thuật vào sản xuất, tăng cường đổi mới sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa quy trình sản xuất, tăng cường đầu tư cho khoa học, công nghệ đã mang lại hiệu quả kinh tế, cải thiện môi trường làm việc, cải thiện điều kiện kỹ thuật an toàn cho người lao động, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo sự yên tâm cho người lao động toàn tâm, toàn ý đóng góp xây dựng công ty.

- Về hiệu quả sản xuất kinh doanh: Công ty luôn đảm bảo hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD hàng năm, các chỉ tiêu chủ yếu như: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập của người lao động năm sau luôn tăng cao hơn năm trước.

## **II. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC CỔ ĐÔNG**

### **1. Cổ đông sở hữu cổ phần**

Hiện nay công ty có 520 cổ đông, trong đó gồm: cổ đông Nhà nước do Tổng công ty Đông Bắc đại diện; 02 Nhà đầu tư chiến lược, 04 nhà đầu tư cá nhân; 513 cổ đông phổ thông.

- Tỷ lệ nắm giữ cổ phần: Tổng số cổ phần phát hành là 8.678.238 cổ phần, trong đó: Tổng công ty Đông Bắc sở hữu là 4.426.121 cổ phần; các cổ đông khác sở hữu 4.252.117 cổ phần.

- Cơ cấu vốn: Tổng vốn điều lệ là 86.782.380.000 đồng, trong đó: Vốn Nhà nước do TCT Đông Bắc sở hữu là 44.261.210.000 đồng, chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ; Vốn cổ đông khác sở hữu là 42.521.170.000 đồng, chiếm tỷ lệ 49% vốn điều lệ.

Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc hiện là công ty đại chúng và đang đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom do Sở GDCK Hà Nội

quản lý với MCK: VDB → Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc chịu chế tài chung của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành của 02 văn bản luật nêu trên.

## **Chương II**

### **PHƯƠNG ÁN TIẾP TỤC ĐƯỢC SỬ DỤNG CÁC ĐỒNG CHÍ LÀ SỸ QUAN, QNCN KHÔNG PHẢI LÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC ĐANG LÀM VIỆC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC**

#### **I. SỰ CẦN THIẾT**

##### **1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Ngành than là một ngành quan trọng trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đóng góp vào công cuộc phát triển chung của đất nước; việc giữ lại số sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp hiện đang công tác tại Công ty sẽ góp phần đưa hình ảnh của Công ty gắn với thương hiệu và sự phát triển chung của Binh đoàn 19 (TCT Đông Bắc), nâng cao khả năng kinh doanh và quản trị doanh nghiệp.

Việc sử dụng đội ngũ SQ, QNCN đối với Công ty cũng phù hợp với văn bản số 2861-CV/VPQU ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Văn phòng Quân ủy Trung ương về việc thành lập 03 Lữ đoàn Công binh công trình dự bị động viên; Quyết định số 1536/QĐ-BQP ngày 14/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc thành lập 03 Lữ đoàn Công binh công trình dự bị động viên: 45, 91, 790 thuộc Binh đoàn 19; Quyết định số 3697/QĐ-BĐ ngày 08/5/2025 của Binh đoàn 19 về việc sắp xếp, giao nhiệm vụ cho QNCN vào tổ chức, biên chế Lữ đoàn Công binh công trình dự bị động viên 790 thuộc Binh đoàn 19. Phù hợp với Nghị quyết chuyên đề số 511-NQ/ĐU ngày 26/7/2022 của Đảng ủy TCT về việc cơ cấu lại Công ty mẹ - TCT Đông Bắc giai đoạn 2021-2025 và việc thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu đối với các công ty con là công ty cổ phần để thành lập công ty TNHH 1TV do TCT nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc chi nhánh.

Trước khi thực hiện chuyển đổi mô hình công ty sang cổ phần thì người lao động trong Công ty đa phần là SQ, QNCN và CNVQP. Tuy nhiên, theo Thông tư 139/TT-BQP các công ty cổ phần thuộc Bộ Quốc phòng chỉ được giữ lại không quá 05 người đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần, số quân nhân còn lại phải thực hiện chuyển ra nếu chưa đủ điều kiện nghỉ hưu hoặc không chuyển công tác được. Nguyên vọng của tất cả SQ, QNCN hiện đang công tác tại Công ty, đồng thời cũng là cổ đông của Công ty là đề nghị Binh đoàn 19, Bộ Quốc phòng nghiên cứu, xem xét để tiếp tục sử dụng các đồng chí là SQ, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc nhằm phát huy tốt năng lực, kinh nghiệm công tác, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của đơn vị.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc là công ty con của Binh đoàn 19 (TCT Đông Bắc), do TCT chi phối thông qua tỷ lệ nắm giữ cổ phần chi phối tại công ty, thông qua thương hiệu, quyền sở hữu tài nguyên, trữ lượng than của TCT giao cho công ty quản lý, vận chuyển, chế biến và tiêu thụ than theo hợp đồng và thương hiệu của TCT và các quyền chi phối khác theo quy định của pháp luật. Công ty thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ sản xuất, xây dựng kinh tế được Bộ Quốc phòng, TCT giao.

Trong những năm qua Công ty từng bước hoạt động ổn định và phát triển, trong đó có vai trò đóng góp, xây dựng không nhỏ của lực lượng SQ, QNCN đang công tác tại Công ty, đặc biệt là lực lượng SQ, QNCN là cán bộ quản lý, được đào tạo bài bản, rèn luyện bản lĩnh, ý chí, có chuyên môn cao, sẵn sàng đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nếu thực hiện theo quy định của Thông tư số 139/2018/TT-BQP ngày 30/8/2018 sẽ phải giải quyết chế độ cho các đối tượng là quân nhân đang đảm nhận các vị trí quản lý trong Công ty, dẫn đến thiếu hụt, lãng phí nguồn lực là quân nhân chất lượng cao, có kinh nghiệm trong hoạt động ngành khai khoáng và vận tải, cũng như ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quân nhân đang công tác trong đơn vị.

## **II. MỤC ĐÍCH**

Giữ lại số SQ, QNCN đang công tác tại Công ty sẽ góp phần xây dựng thương hiệu và sự phát triển chung của Binh đoàn. Đội ngũ SQ, QNCN đóng vai trò quan trọng trong việc vừa lao động sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu; nghiên cứu, quản lý, sử dụng các thiết bị lưỡng dụng (vừa dùng cho dân sự, vừa phục vụ quân sự khi cần). Bên cạnh đó, đảm bảo sự ổn định về biên chế tổ chức, do hiện nay phần lớn các vị trí quản lý trong Công ty là các đồng chí quân nhân; và đây cũng là lực lượng nòng cốt của Công ty đã cùng nhau chung tay xây dựng đưa công ty phát triển ngay từ ngày đầu thành lập và trưởng thành như hiện nay.

## **III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

### **1. Thuận lợi**

- Các đồng chí SQ, QNCN đã có thời gian lâu dài công tác tại công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc, nắm vững tình hình tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ quân sự quốc phòng của đơn vị.

- Có kinh nghiệm quản lý, chuyên môn nghiệp vụ, được rèn luyện trưởng thành có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần kỷ luật của người lính, và tác phong làm việc kỷ luật, góp phần duy trì ổn định hoạt động của công ty.

- Việc tiếp tục sử dụng giúp bảo đảm tính kế thừa, ổn định nhân sự, hạn chế xáo trộn trong bộ máy tổ chức. Góp phần phát huy hiệu quả nguồn nhân lực đã được đào tạo, bồi dưỡng trong quá trình công tác tại đơn vị. Đồng thời, cũng là để khuyến khích, động viên cán bộ, nhân viên nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

### **2. Khó khăn**

Hiện nay, ngành khai khoáng và vận tải bằng đường thủy thường được xem là ngành nghề nặng nhọc, độc hại, tiềm ẩn nhiều rủi ro khiến sức hút của ngành đối

với người lao động ngày càng giảm, trong khi yêu cầu về trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp lại ngày càng cao. Điều này dẫn đến tình trạng thiếu hụt nguồn nhân lực có trình độ, tay nghề cao, đồng thời tạo áp lực lớn trong công tác quản lý và tuyển dụng lao động của Công ty. Vì vậy, việc duy trì và giữ chân đội ngũ quân nhân đang công tác tại Công ty có vai trò hết sức quan trọng, góp phần bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững lâu dài của đơn vị.

Ngoài ra, thị trường lao động đang chịu sự cạnh tranh ngày càng lớn, trong bối cảnh các khu công nghiệp, các dự án kinh tế đang không ngừng mở rộng và phát triển với mức thu nhập cao hơn, điều kiện làm việc thuận lợi hơn và ổn định hơn đã thu hút một bộ phận lớn lao động chuyển dịch từ ngành khai khoáng sang. Điều này càng làm gia tăng khó khăn cho Công ty trong việc tuyển dụng, đào tạo và duy trì nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

#### IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc đề xuất, kiến nghị:

Được giữ lại làm việc tại công ty cổ phần đối với số SQ, QNCN hiện đang công tác tại đơn vị đến khi đủ một trong các điều kiện hưởng lương hưu theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 157/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân, dân quân thường trực và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, Điều 13 Thông tư số 90/TT-BQP ngày 19/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện bảo hiểm xã hội đối với quân nhân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân; khi đủ điều kiện nghỉ hưu thì giải quyết chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội hiện hành.

Trên đây là báo cáo, đề xuất phương án "*Tiếp tục được sử dụng các đồng chí là SQ, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc*". Kính đề nghị Binh đoàn 19, Bộ Quốc phòng quan tâm xem xét.

Công ty cổ phần VT&CB than Đông Bắc trân trọng cảm ơn!

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC**

Địa chỉ: Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: (0203) 3866268 Fax: (0203) 3865732

**PHỤ LỤC 1**

*(Kèm theo Phương án sử dụng SQ, QNCN của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc)*

| Chỉ tiêu             | ĐVT     | 2018      | 2019      | 2020      | 2021      | 2022      | 2023      | 2024      | 2025      |
|----------------------|---------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 16.320,82 | 55.991,09 | 35.931,24 | 29.203,80 | 60.730,87 | 64.449,80 | 44.442,02 | 36.393,20 |
| Lợi nhuận sau thuế   | Tr.đồng | 12.914,88 | 45.152,85 | 28.742,91 | 22.399,71 | 48.416,04 | 51.458,55 | 34.387,44 | 27.737,41 |
| Nộp ngân sách        | Tr.đồng | 34.161,79 | 85.108,53 | 86.720,30 | 34.625,51 | 83.496,47 | 70.596,41 | 12.786,66 | 54.708,04 |

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC**

Địa chỉ: Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: (0203) 3866268 Fax: (0203) 3865732

**PHỤ LỤC 2**

*(Kèm theo Phương án sử dụng SQ, QNCN của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc)*

| Chỉ tiêu                 | ĐVT         | 2018         | 2019         | 2020         | 2021         | 2022         | 2023         | 2024         | 2025         |
|--------------------------|-------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| Vốn điều lệ              | Tr.đồng     | 51.000       | 51.000       | 66.299,99    | 66.299,99    | 86.782,38    | 86.782,38    | 86.782,38    | 86.782,38    |
| Nhập than                | Tấn         | 1.421.891,94 | 3.053.966,59 | 2.359.069,83 | 1.861.802,36 | 1.639.203,86 | 1.986.464,47 | 2.067.372,29 | 1.776.160,71 |
| Xuất than tiêu thụ       | Tấn         | 1.924.676,45 | 2.813.217,64 | 2.066.437,21 | 2.122.303,06 | 1.773.398,84 | 1.725.340,61 | 1.939.611,39 | 1.651.421,27 |
| Doanh thu, thu nhập khác | Tr.đồng     | 4.004.496,18 | 5.601.663,24 | 4.446.886,13 | 4.860.752,99 | 5.520.246,94 | 5.096.386,58 | 5.780.173,52 | 4.704.910,43 |
| Lợi nhuận trước thuế     | Tr.đồng     | 16.320,82    | 55.991,09    | 35.931,24    | 29.203,80    | 60.730,87    | 64.449,80    | 44.442,02    | 36.393,20    |
| Lợi nhuận sau thuế       | Tr.đồng     | 12.914,88    | 45.152,85    | 28.742,91    | 22.399,71    | 48.416,04    | 51.458,55    | 34.387,44    | 27.737,41    |
| Nộp ngân sách            | Tr.đồng     | 34.161,79    | 85.108,53    | 86.720,30    | 34.625,51    | 83.496,47    | 70.596,41    | 12.786,66    | 54.708,04    |
| Tiền lương bình quân     | 1000đ/ng-th | 16.233       | 18.910       | 16.378       | 15.530       | 18.064       | 19.507       | 20.359       | 20.136       |
| Thu nhập bình quân       | 1000đ/ng-th | 17.168       | 19.840       | 17.348       | 16.475       | 18.989       | 20.514       | 21.373       | 21.145       |

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC**

Địa chỉ: Khu 6B, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: (0203) 3866268

Fax: (0203) 3865732



# THẺ BIỂU QUYẾT

(Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty  
cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc ngày 22/4/2026)

Họ và tên:.....

Mã số cổ đông:.....

Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần

Số cổ phần được uỷ quyền: ..... cổ phần

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

..... **cổ phần**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VAN TÀI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ SỐ CỔ ĐÔNG:.....**

Họ và tên cổ đông (đại biểu dự Đại hội): .....

Số lượng cổ phần sở hữu:.....cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:.....cổ phần

**Tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:.....cổ phần**

*(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)*

| Nội dung  | Tán thành                | Không tán thành          | Không có ý kiến          |
|---|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| <b>Nội dung 01:</b> Thông qua tờ trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 02:</b> Thông qua tờ trình báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 03:</b> Thông qua tờ trình báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 04:</b> Thông qua tờ trình báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 05:</b> Thông qua tờ trình chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BGĐ, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2025 và đề xuất năm 2026   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 06:</b> Thông qua tờ trình PA PP lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 07:</b> Thông qua tờ trình kế hoạch đầu tư năm 2026   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 08:</b> Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 09:</b> Thông qua tờ trình các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 10:</b> Thông qua tờ trình việc chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT thực hiện  | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 11:</b> Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.   | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| <b>Nội dung 12:</b> Thông qua tờ trình phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là SQ, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại Công ty. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

**Hướng dẫn:**

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn đánh dấu X vào Một trong các phương án sau: **Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

*Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026*

**ĐẠI BIỂU**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VT&CB THAN ĐÔNG BẮC

Số:...../NQ-DHĐCĐ

**DỰ THẢO**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cửa Ông, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc ngày 22/4/2026;

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội.

**QUYẾT NGHỊ:**

Ngày 22/4/2026, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc được tổ chức với sự tham gia của ... cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho ..... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

**Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026.**

DHĐCĐ thông qua tờ trình kết quả hoạt động SXKD năm 2025, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026, cụ thể như sau:

**\* Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025**

| TT | Các chỉ tiêu                      | ĐVT        | KH năm 2025    | TH năm 2025       | Tỷ lệ TH/KH % |
|----|-----------------------------------|------------|----------------|-------------------|---------------|
| 1  | Vốn điều lệ                       | Đồng       | 86.782.380.000 | 86.782.380.000    | 100,00        |
| 2  | Sản lượng than nhập               | Tấn        | 1.850.000      | 1.776.160,71      | 96,01         |
|    | - Than sạch (thành phẩm)          | Tấn        | 950.000        | 797.915,46        | 83,99         |
|    | - Than Nhập khẩu                  | Tấn        | 650.000        | 742.143,44        | 114,18        |
|    | - Than Nguyên khai                | Tấn        | 250.000        | 236.101,81        | 94,44         |
|    | <i>Trong đó: Than NK quy sạch</i> | <i>Tấn</i> | <i>216.600</i> | <i>205.392,07</i> | <i>94,83</i>  |
| 3  | Sản lượng than tiêu thụ           | Tấn        | 1.600.000      | 1.651.421,27      | 103,21        |

| TT | Các chỉ tiêu                        | ĐVT     | KH năm 2025       | TH năm 2025       | Tỷ lệ TH/KH % |
|----|-------------------------------------|---------|-------------------|-------------------|---------------|
| 4  | Vận tải thủy                        | Tấn     | 7.390.000         | 6.832.965,65      | 92,46         |
| 5  | Tổng doanh thu                      | Đồng    | 4.302.302.660.000 | 4.704.910.432.787 | 109,36        |
| -  | Doanh thu than                      | Đồng    | 3.955.281.280.000 | 4.362.417.604.417 | 110,29        |
| +  | Doanh thu than SX                   | Đồng    | 3.955.281.280.000 | 3.796.678.965.937 | 95,99         |
| +  | Doanh thu than khác                 | Đồng    | 0                 | 565.738.638.480   | 0             |
| -  | Doanh thu dịch vụ vận tải thủy      | Đồng    | 320.809.980.000   | 305.448.766.989   | 95,21         |
| -  | Doanh thu dịch vụ giao than         | Đồng    | 26.211.400.000    | 23.076.244.199    | 88,04         |
| -  | Doanh thu, thu nhập khác            | Đồng    | 0                 | 13.967.817.182    | 0             |
| 6  | Lợi nhuận trước thuế                | Đồng    | 36.000.000.000    | 36.393.204.559    | 101,09        |
| 7  | Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp      | Đồng    | 7.200.000.000     | 8.655.788.893     | 120,22        |
| 8  | Lợi nhuận sau thuế                  | Đồng    | 28.800.000.000    | 27.737.415.666    | 96,31         |
| 9  | Lợi nhuận được phân chia            | Đồng    | 28.800.000.000    | 27.737.415.666    | 96,31         |
| 10 | Lợi nhuận năm trước chưa chia hết   | Đồng    | 0                 | 0                 |               |
| 11 | Lợi nhuận phân chia năm nay (100%)  | Đồng    | 28.800.000.000    | 27.737.415.666    | 96,31         |
| 12 | Trích lập các quỹ tại DN (10%)      | Đồng    | 2.880.000.000     | 2.773.741.567     | 96,31         |
|    | - Quỹ khen thưởng                   | Đồng    | 720.000.000       | 693.435.392       | 96,31         |
|    | - Quỹ phúc lợi                      | Đồng    | 1.872.000.000     | 1.802.932.018     | 96,31         |
|    | - Quỹ thưởng người quản lý          | Đồng    | 288.000.000       | 277.374.157       | 96,31         |
| 13 | Lợi nhuận chia cổ tức (dự kiến) 90% | Đồng    | 25.920.000.000    | 24.963.674.099    | 96,31         |
|    | Chia cổ tức bằng tiền mặt (90%)     | Đồng    | 25.920.000.000    | 24.963.674.099    | 96,31         |
|    | Chia cổ tức bằng cổ phiếu           | Đồng    |                   |                   |               |
| 14 | Tiền lương bình quân                | đ/ng/th | 17.202.000        | 20.136.000        | 117,05        |

Nguồn: Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 đã được kiểm toán

+ Chỉ tiêu “Than nhập khẩu” tại mục 2 cột kế hoạch năm 2025 đang ghi 650.000 tấn thay đổi so với số liệu (900.000 tấn) và “Sản lượng than tiêu thụ” tại mục 3 cột kế hoạch năm 2025 đang ghi là 1.600.000 tấn thay đổi so với số liệu (2.100.000 tấn) mà HĐQT đã trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, giảm khối lượng than nhập khẩu 250.000 tấn và khối lượng than tiêu thụ 500.000 tấn do TCT điều chỉnh tại văn bản số 11012/ĐB-KH ngày 30/12/2025.

+ Dự kiến năm 2026 có đoàn thanh kiểm tra, kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thanh kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2025 tại Công ty, do vậy kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 nếu có sự điều chỉnh sau kết luận, Ban Giám đốc sẽ báo cáo HĐQT và HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

**\* Phương án sản xuất kinh doanh năm 2026**

| TT | Các chỉ tiêu        | ĐVT  | Tỷ lệ (%) | KH năm 2026    | Ghi chú |
|----|---------------------|------|-----------|----------------|---------|
| 1  | Vốn điều lệ         | đồng |           | 86.782.380.000 |         |
| 2  | Sản lượng than nhập | Tấn  |           | 1.868.000      |         |

| TT  | Các chỉ tiêu   | ĐVT         | Tỷ lệ (%)  | KH năm 2026           | Ghi chú |
|-----|--|-------------|------------|-----------------------|---------|
|     | - Than sạch (thành phẩm)                                       | Tấn         |            | 1.018.000             |         |
|     | - Than nhập khẩu   | Tấn         |            | 600.000               |         |
|     | - Than Nguyên khai   | Tấn         |            | 250.000               |         |
|     | <i>Trong đó: Than NK quy sạch</i>                              | <i>Tấn</i>  |            | <i>216.000</i>        |         |
| 3   | Sản lượng than tiêu thụ  | Tấn         |            | 1.850.000             |         |
| 4   | Vận tải thủy   | Tấn         |            | 6.325.000             |         |
| 5   | Tổng doanh thu   | Trđ         |            | 4.027.207,15          |         |
| 6   | Lợi nhuận trước thuế   | đồng        |            | 36.000.000.000        |         |
| 7   | Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp                                 | đồng        |            | 7.200.000.000         |         |
| 8   | Lợi nhuận sau thuế   | đồng        | 100        | 28.800.000.000        |         |
| 9   | Trích lập các quỹ tại DN                                       | đồng        | 10         | 2.880.000.000         |         |
| 9.1 | <i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>                               | <i>đồng</i> | <i>9</i>   | <i>2.592.000.000</i>  |         |
|     | - <i>Quỹ khen thưởng</i>                                       | <i>đồng</i> | <i>2,5</i> | <i>720.000.000</i>    |         |
|     | - <i>Quỹ phúc lợi</i>  | <i>đồng</i> | <i>6,5</i> | <i>1.872.000.000</i>  |         |
| 9.2 | <i>Quỹ thưởng người quản lý (CT HĐQT, TBKS, Ban điều hành)</i> | <i>đồng</i> | <i>1</i>   | <i>288.000.000</i>    |         |
| 10  | Tỷ lệ LN sau thuế chi trả cổ tức dự kiến                       | đồng        | 90         | 25.920.000.000        |         |
|     | <i>Chia cổ tức bằng tiền mặt</i>                               | <i>đồng</i> | <i>90</i>  | <i>25.920.000.000</i> |         |
| 11  | Tiền lương bình quân (dự kiến)                                 | đ/ng/th     |            | 21.731.000            |         |

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026, khi Tổng công ty Đông Bắc có thông báo điều chỉnh.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.**

- Đại hội thông qua toàn văn nội dung bản báo cáo tài chính tóm tắt năm 2025.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **Điều 3: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.**

- Đại hội thông qua toàn văn nội dung bản báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng hoạt động năm 2026.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 4: Thông qua báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.**

- Đại hội thông qua toàn văn nội dung bản báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 5: Thông qua tờ trình chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2024 và đề xuất phương án năm 2025.**

ĐHĐCĐ thông qua chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BGD, BKS, người quản lý, người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty năm 2024, đề xuất phương án năm 2025, cụ thể như sau:

**\* Chi trả tiền lương năm 2025**

DVT: đồng

| TT         | Chức danh                        | LĐBQ (người) | Số tháng   | Quỹ lương (đồng)     | Lương BQ đồng/ng/th |
|------------|----------------------------------|--------------|------------|----------------------|---------------------|
| <b>I</b>   | <b>Hội đồng quản trị</b>         | <b>03</b>    | <b>36</b>  | <b>1.663.740.000</b> | <b>46.215.000</b>   |
| 1          | Chủ tịch HĐQT chuyên trách       | 01           | 12         | 603.720.000          | 50.310.000          |
| 2          | Giám đốc kiêm TV HĐQT            | 01           | 12         | 547.560.000          | 45.630.000          |
| 3          | Phó Giám đốc kiêm TV HĐQT        | 01           | 12         | 512.460.000          | 42.705.000          |
| <b>II</b>  | <b>Ban Giám đốc Công ty</b>      | <b>01</b>    | <b>12</b>  | <b>512.460.000</b>   | <b>42.705.000</b>   |
| 1          | Phó Giám đốc                     | 01           | 12         | 512.460.000          | 42.705.000          |
| <b>III</b> | <b>Ban kiểm soát</b>             | <b>01</b>    | <b>12</b>  | <b>393.120.000</b>   | <b>32.760.000</b>   |
| 1          | Trưởng BKS (chuyên trách)        | 01           | 12         | 393.120.000          | 32.760.000          |
| <b>IV</b>  | <b>Người quản lý khác</b>        | <b>14</b>    | <b>168</b> | <b>5.099.668.959</b> | <b>30.355.172</b>   |
| 1          | Kế toán trưởng kiêm TP Tài chính | 01           | 12         | 463.320.000          | 38.610.000          |
| 2          | Trưởng các Phòng                 | 06           | 72         | 2.211.670.000        | 30.717.639          |
| 3          | Quản đốc các phân xưởng          | 04           | 48         | 1.399.382.857        | 29.153.809          |
| 4          | Đội trưởng sản xuất              | 02           | 24         | 688.995.442          | 28.708.143          |
| 5          | Giám đốc Chi nhánh               | 01           | 12         | 336.300.660          | 28.025.055          |
|            | <b>Cộng</b>                      | <b>19</b>    | <b>228</b> | <b>7.668.988.959</b> | <b>33.635.916</b>   |

**2. Chi trả tiền thù lao năm 2025**

DVT: đồng

| TT          | Chức danh                               | LĐBQ (người) | Tổng số tháng | Mức đồng/ng/th   | Tiền thù lao (đồng) | Ghi chú |
|-------------|---|--------------|---------------|------------------|---------------------|---------|
| <b>I.</b>   | <b>Hội đồng Quản trị</b>                | <b>04</b>    | <b>48</b>     | <b>3.000.000</b> | <b>144.000.000</b>  |         |
| 1           | TV HĐQT không chuyên trách              | 04           | 48            | 3.000.000        | 144.000.000         |         |
| <b>II.</b>  | <b>Ban kiểm soát</b>                    | <b>02</b>    | <b>24</b>     | <b>1.500.000</b> | <b>36.000.000</b>   |         |
| 1           | Thành viên BKS                          | 02           | 24            | 1.500.000        | 36.000.000          |         |
| <b>III.</b> | <b>Người phụ trách quản trị Công ty</b> | <b>01</b>    | <b>12</b>     | <b>2.000.000</b> | <b>24.000.000</b>   |         |
| 1           | Người phụ trách quản trị                | 01           | 12            | 2.000.000        | 24.000.000          |         |
|             | <b>Cộng</b>                             | <b>07</b>    | <b>84</b>     | <b>2.428.571</b> | <b>204.000.000</b>  |         |

**\* Phương án chi trả tiền lương năm 2026**

ĐVT: đồng

| TT         | Chức danh                        | LĐBQ (người) | Số tháng   | Quỹ lương (đồng)     | Lương BQ đồng/ng/th |
|------------|----------------------------------|--------------|------------|----------------------|---------------------|
| <b>I</b>   | <b>Hội đồng quản trị</b>         | <b>03</b>    | <b>36</b>  | <b>1.860.000.000</b> | <b>51.666.667</b>   |
| 1          | Chủ tịch HĐQT chuyên trách       | 01           | 12         | 648.000.000          | 54.000.000          |
| 2          | Giám đốc kiêm TV HĐQT            | 01           | 12         | 636.000.000          | 53.000.000          |
| 3          | Phó Giám đốc kiêm TV HĐQT        | 01           | 12         | 576.000.000          | 48.000.000          |
| <b>II</b>  | <b>Ban Giám đốc Công ty</b>      | <b>01</b>    | <b>12</b>  | <b>576.000.000</b>   | <b>48.000.000</b>   |
| 1          | Phó Giám đốc                     | 01           | 12         | 576.000.000          | 48.000.000          |
| <b>III</b> | <b>Ban kiểm soát</b>             | <b>01</b>    | <b>12</b>  | <b>456.000.000</b>   | <b>38.000.000</b>   |
| 1          | Trưởng BKS chuyên trách          | 01           | 12         | 456.000.000          | 38.000.000          |
| <b>IV</b>  | <b>Người quản lý khác</b>        | <b>14</b>    | <b>168</b> | <b>6.035.160.000</b> | <b>35.923.571</b>   |
| 1          | Kế toán trưởng kiêm TP Tài chính | 01           | 12         | 492.000.000          | 41.000.000          |
| 2          | Trưởng các Phòng                 | 06           | 72         | 2.637.360.000        | 36.630.000          |
| 3          | Quản đốc các phân xưởng          | 04           | 48         | 1.666.560.000        | 34.720.000          |
| 4          | Đội trưởng sản xuất              | 02           | 24         | 799.680.000          | 33.320.000          |
| 5          | Giám đốc Chi nhánh               | 01           | 12         | 439.560.000          | 36.630.000          |
|            | <b>Cộng</b>                      | <b>19</b>    | <b>228</b> | <b>8.927.160.000</b> | <b>39.154.211</b>   |

**\* Phương án chi trả tiền thù lao năm 2026**

ĐVT: đồng

| TT         | Chức danh                           | LĐBQ (người) | Tổng số tháng | Mức đồng/ng/th   | Tiền thù lao (đồng) | Ghi chú |
|------------|-------------------------------------|--------------|---------------|------------------|---------------------|---------|
| <b>I</b>   | <b>Hội đồng quản trị</b>            | <b>04</b>    | <b>48</b>     | <b>4.000.000</b> | <b>192.000.000</b>  |         |
| 1          | TV HĐQT không chuyên trách          | 04           | 48            | 4.000.000        | 192.000.000         |         |
| <b>II</b>  | <b>Ban kiểm soát</b>                | <b>02</b>    | <b>24</b>     | <b>2.000.000</b> | <b>48.000.000</b>   |         |
| 1          | Thành viên BKS                      | 02           | 24            | 2.000.000        | 48.000.000          |         |
| <b>III</b> | <b>Người phụ trách quản trị Cty</b> | <b>01</b>    | <b>12</b>     | <b>2.500.000</b> | <b>30.000.000</b>   |         |
| 1          | Người phụ trách quản trị            | 01           | 12            | 2.500.000        | 30.000.000          |         |
|            | <b>Cộng</b>                         | <b>07</b>    | <b>84</b>     |                  | <b>270.000.000</b>  |         |

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 6: Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026.**

ĐHĐCĐ thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026, cụ thể như sau:

## I. Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2025

| TT  | Nội dung  | ĐVT     | Số tiền        |
|-----|---|---------|----------------|
| 1   | Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2025                      | Đồng    | 86.782.380.000 |
| 2   | Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2025                  | Cổ phần | 8.678.238      |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025                | Đồng    | 27.737.415.666 |
| 4   | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2025 | Đồng    | 27.737.415.666 |
| 5   | Phân phối lợi nhuận năm 2025                              | Đồng    | 27.737.415.666 |
| 5.1 | Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (10% LNPP)             | Đồng    | 2.773.741.567  |
| a   | Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (9% LNPP)    | Đồng    | 2.496.367.410  |
| -   | Quỹ khen thưởng của người lao động (2,5% LNPP)            | Đồng    | 693.435.392    |
| -   | Quỹ phúc lợi của người lao động (6,5% LNPP)               | Đồng    | 1.802.932.018  |
| b   | Quỹ thưởng người quản lý (1,0% LNPP)                      | Đồng    | 277.374.157    |
| 5.2 | Chia cổ tức cho các cổ đông (90 % LNPP)                   | Đồng    | 24.963.674.099 |
| a   | Chia cổ tức bằng tiền mặt (90% LNPP)                      | Đồng    | 24.963.674.099 |
| b   | Phát hành cổ phiếu (0% LNPP)                              | Đồng    | -              |
| 6   | Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền mặt so với VDL                 | %       | 28,7658%       |
| 7   | Giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu                | Đồng/CP | 2.876,58       |
| 8   | Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu so với VDL                 | %       | -              |
| 9   | Giá trị cổ tức bằng cổ phiếu trên cổ phiếu                | Đồng/CP | -              |
| 10  | Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ                      | %       | 31,96          |
| 11  | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2026     | Đồng    | -              |

### 1. Phương án chi trả cổ tức năm 2025

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 24.963.674.099 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 28,7658%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.876,58 đồng).
- Thời gian dự kiến thực hiện: Quý 2 năm 2026

### 2. Tổ chức thực hiện

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo quy định pháp luật, xem xét, quyết định liên quan đến việc tổ chức thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông như sau:
  - + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.
  - + Quyết định chi tiết phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.
  - + HĐQT chỉ đạo và giao cho đồng chí Giám đốc Công ty và các Phòng, cơ quan chuyên môn, cá nhân liên quan hoàn thiện hồ sơ, báo cáo cơ quan Nhà nước, công bố thông tin theo quy định.
  - + Ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ của Công ty (nếu có).

## II. Kế hoạch PP lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2026

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc. HĐQT đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2026 như sau:

| TT  | Nội dung  | ĐVT     | Số tiền              |
|-----|---|---------|----------------------|
| 1   | Dự kiến lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2026               | Đồng    | 28.800.000.000       |
| 2   | Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026                          | Đồng    | 28.800.000.000       |
| 2.1 | Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (10% LNPP)                 | Đồng    | 2.880.000.000        |
| a   | <i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (9% LNPP)</i> | Đồng    | <i>2.592.000.000</i> |
| -   | <i>Quỹ khen thưởng của người lao động (2,5% LNPP)</i>         | Đồng    | <i>720.000.000</i>   |
| -   | <i>Quỹ phúc lợi của người lao động (6,5% LNPP)</i>            | Đồng    | <i>1.872.000.000</i> |
| b   | <i>Quỹ thưởng người quản lý (CTHĐQT, TBKS, Ban điều hành)</i> | Đồng    | <i>288.000.000</i>   |
| 2.2 | Chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt (90% LNST)          | Đồng    | 25.920.000.000       |
| 3   | Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền mặt so với VDL                     | %       | 29,87                |
| 4   | Dự kiến giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu            | Đồng/CP | 2.987                |
| 5   | Dự kiến tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ                  | %       | 33,19                |

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **Điều 7. Thông qua tờ trình kế hoạch đầu tư năm 2026.**

- Để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời, hiệu quả. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các nội dung sau:

+ Thực hiện đầu tư năm 2026, dự kiến tổng mức đầu tư: 16.000,0 trđ.

+ Đại hội giao cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **Điều 8: Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.**

ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán cho các công ty đại chúng do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **Điều 9: Thông qua tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.**

ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế của Công ty, tiến hành các thủ tục cần thiết, tổ chức triển khai việc đàm phán, ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch với các bên có liên quan, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

TC.P \* HN.M

**Điều 10: Thông qua tờ trình việc chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT thực hiện.**

- Để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời, hiệu quả. ĐHĐCĐ chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho Hội đồng quản trị thực hiện.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 11: Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.**

ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung nội dung và ký ban hành Điều lệ của Công ty và thực hiện công bố thông tin về việc sửa đổi, bổ sung theo quy định.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 12: Thông qua tờ trình phương án phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là Sỹ quan, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại công ty CP VT&CB than Đông Bắc.**

Để đảm bảo sự ổn định về biên chế tổ chức, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ quân sự quốc phòng của đơn vị. HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện báo cáo phương án tiếp tục được sử dụng các đồng chí là Sỹ quan, QNCN không phải là người đại diện phần vốn của TCT Đông Bắc đang làm việc tại Công ty lên Binh đoàn 19, Bộ Quốc phòng xem xét.

- Đại hội nhất trí thông qua với.....phiếu biểu quyết, đại diện cho ..... cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 13: Điều khoản thi hành**

Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 22/4/2026.

Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, Ban kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của cổ đông và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ năm 2026;
- Các quý Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Lưu: HĐQT, TCLĐ. B11.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Trịnh Văn Thanh**